



Hai nhà thám hiểm
từ học

MÙA
HÈ
NĂM
ĐỎ

CHIẾC BÌNH SỨ TÀU



NHÓC TỖ THUAN

XÂU CHUỐI
HẠT TRAI



Librairie KHAI-TRÍ
62, Bd. Lê Lợi SAIGON

CHIẾC BÌNH SỨ TÀU II

VÂN ANH



TRẦN
HOA

VÂN ANH

TỦ SÁCH
NGUYỄN TRỌNG TUẤN
An Dân Tân Tạo, An Túc - 22031975

CHIẾC BÌNH SỨ TÀU

★ truyện dịch

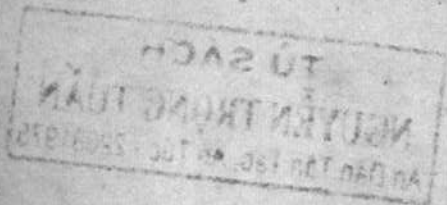
Alice et le vase de Chine
của Caroline Quine

QUYỀN HAI



TỦ SÁCH NHỊ ĐỒNG
TRẦM HOA

NHÀ XUẤT BẢN GIỮ BẢN QUYỀN



NHỮNG DẦU HIỆU KHÓ HIỂU.

ÁI LIÊN THỞ HỒN HÈN, VỊN
chặt nắm cửa.

Cô phải đuổi cho kịp tên Đặng Cang. Nắm chặt cái xác tay, cô bắt đầu len lỏi đi qua các hành khách. May thay các toa được nối liền nhau bằng một tấm sắt lớn nên Ái Liên đi đèn toa áp chót không khó lắm.

Ngay lúc đó, xe quanh hơi gắt làm Ái Liên mất thăng bằng té quỵ xuống

trước mặt một bà lão. Cô đỏ mặt:

— Ô! Xin lỗi bà.

Bà lão mỉm cười.

— Không sao. Có lẽ cô không phải người ở đây, còn chúng tôi thì rất quen với loại xe điện hăm chạy vụt vặc nẩy rồi.

Ái Liên đi xuống toa chót, chỗ tên Đặng Cang đang núp. Nhưng làm sao cô bắt hăn nổi. Phải có người giúp sức! Cô định nhờ ông Trường xa.

Cô cẩn thận tiến lên, thấy tên Cang ngồi ở cuối toa.

Xe chạy chậm lại rồi bỗng dừng hăn. Hành khách rộn rịp, cửa mở, nhiều người lên xuống. Tên Cang len lỏi trong đám đông. Ái Liên la lên:

— Bắt giùm người ấy lại! Người tóc nâu kia! Người thất cà vạt đỏ kia!

Mọi người dương mắt nhìn nhưng không ai nhúc nhích. Trước khi Ái Liên

theo kịp, tên Đặng Cang đã mất hút trong đám đông. Cô lên đèn mặt đường thì hăn đã biến mất. Thất vọng cô gọi taxi trở về nhà hàng Ông Ngọc. Cô Ánh Linh đang chờ cô; vừa thấy cháu, cô la lên:

— Cháu! Trời ơi, cháu làm cô lo lắng vô cùng. Cám ơn Trời, cháu tôi vẫn bình yên.

Ái Liên thuật lại cho cô nghe việc cô đuổi theo và bắt hụt tên trộm. Ông thám tử đèn gặp họ, ông cho biết lúc đuổi theo tên trộm trong nhà bếp, ông bị hăn ném cái ghế đầu vào chơn, khi ông đứng dậy được thì hăn đã thoát ra đường. Cả ba liền đi đèn sở cảnh sát báo nhà chức trách việc vừa xảy ra. Ông cảnh sát trưởng liền gọi điện thoại đèn nhà Xuất Nhập Cảng Viễn Đông ở Cự Kim Sơn. Đúng như ý nghĩ của Ái Liên, tên Đặng Cang đã thôi làm việc cho hãng ấy cách đây ít lâu và người ta không

biết được tông tích của hắn.

Ông cảnh sát trưởng nói với cô Ánh Linh:

— Cháu của cô thật đáng khen. Cô ấy đã tiến xa trên lãnh vực trinh thám.

Ái Liên cười nói:

— Tôi làm chưa có gì kết quả, không xứng đáng với lời khen của ông đâu.

Ở sở cảnh sát ra; hai cô cháu gọi taxi về nhà. Hai người vui vẻ trò chuyện buổi tối hôm ấy.

Hôm sau, sau một đêm nghĩ ngợi khoẻ khoắn, Ái Liên đề nghị với cô đi dạo một vòng trong khu vực người Tàu. Cô không quên những cái bình tìm thấy ở Hắc Kiếu đều gói bằng nhật báo chữ Tàu, nên cô có ý định đèn viêng tòa soạn tờ Trung Hoa Thời Báo, tờ báo quan trọng hơn hết.

Đọc đường hai người ngắm nghía

những đồ sứ trưng bày trong các tủ kính.

Đền nơi, cô xin được xem danh sách các độc giả mua báo tháng ở tỉnh Giang và Hắc Kiếu, không thấy có ai tên Rạng hay Càng cả.

Ái Liên đi ra với người cô: « Vô ích! »

Hai người dùng bữa trưa trong một nhà hàng lớn rồi họ chia tay. Cô Ánh Linh có hẹn đèn phòng làm răng, cô đưa chìa khóa nhà cho Ái Liên hẹn một chỗ sẽ trở về.

Ái Liên nằm đọc báo, bỗng có tiếng chuông reo ở cửa. Tưởng là cô Ánh Linh về, Ái Liên vội chạy ra mở cửa. Trên ngưỡng cửa, một phong bì trắng nằm úp mặt xuống. Ái Liên nhặt lên, lật lại thì thấy có đề tên cô rất to. Ngạc nhiên cô xé thư ra xem.

« Ái Liên: hãy thôi xen vào việc của chúng tôi, nếu không cô sẽ bị hại »

Không có chữ ký ở phía dưới, song Ái Liên đã hiểu. Có tiếng chân làm cô ngẩng lên, không phải tên trộm mà là gương mặt tươi cười của cô Ánh Linh.

— Việc gì thế, Ái Liên? Mặt mày như mới gặp ma.

— Thưa cô không, chỉ có thư của Đặng Cang.

Cô đưa bức thư hăm dọa cho cô Ánh Linh xem. Ánh Linh nói:

— Đây, chính bức thư này giải thích cứ chỉ vôi vàng của người đàn ông đi ra khỏi thang máy khi cô bước vào.

— Hẳn có ánh mắt xoi mói và có tóc màu nâu sậm?

— Phải, hình như thế.

Rồi cô Ánh Linh có vẻ lo ngại:

— Này con, tốt hơn là con nên bỏ

việc này đi. Cô thấy những người này nguy hiểm lắm, họ dám cướp của giữa ban ngày. Họ là đám người liêu lĩnh thì không hề lùi bước trước mọi trở lực.

Ái Liên hôn cô Ánh Linh và an ủi:

— Cô đừng ngại. Con hứa với cô là sẽ hết sức thận trọng. Dù sao tên Đặng Cang cũng ở đây, còn con thì về tỉnh Giang.

Tuy nói thế, song cô lại cho là nếu tên Đặng Cang và tên Rạng là một thì hẳn đã thắng đường về Hắc Kiều rồi. Cô sẽ chú ý giữ mình. Lời hăm dọa rất nghiêm trọng.

Cô Ánh Linh buồn bã hỏi:

— Con bảo con về à? Cô hy vọng...

Ái Liên liền nói:

— Con không thể ở lại được cô ạ. Một cô bạn con đến ngày thành hôn.

Anh Ninh sẽ làm phù rể. Con đã hứa đèn rước anh ấy ở đại học ngày một.

— Cô muốn giữ con ở lại chơi với cô ít lâu nhưng không muốn tỏ ra ích kỷ, cô phải chịu theo ý con.

Hôm sau Ái Liên đáp phi cơ trở về tỉnh Giang yên ổn. Bà Sang và con Tô Gô mừng rỡ đón cô. Bà Sang bảo:

— Cậu Ninh có gọi điện thoại đến. Một lát cậu sẽ gọi lại.

Ái Liên quì xuống, gãi vào phía sau tai con Tô Gô; chuông điện thoại bỗng reo lên, cô liền chạy ra phòng ngoài, nhắc ông nghe lên. Tiếng Ninh:

— A lô! Ái Liên đây à? Ái Liên đã đi đâu vậy?

— Đi Nữ Ước.

Rồi cô thuật lại mọi việc ở Nữ Ước. Khi nghe xong, Ninh la lên:

— Ô! Một mình Ái Liên hành động gấp ba bốn nhân viên cảnh sát. Tôi rất bằng lòng Ái Liên đã trở về. Tôi đã bắt đầu lo ngại Liên quên lời hứa.

— Đừng có nghĩ như thế chứ! Ngày mai tôi sẽ đến trường Đại học lỗi mười hai giờ như đã định.

— Cám ơn nhé!

Một lúc sau, Ái Liên gọi đến ông Sinh. Ông vô cùng kinh ngạc khi hay người ta làm một cái bình giả mạo y như cái bình nhà Đức Minh đem bán cho nhà buôn Trần Dũng. Ông khen ngợi Ái Liên đã can đảm định bắt tên trộm.

Hôm sau Ái Liên đến trường Đại học. Các bạn của Ninh xúm lại, ai cũng biết tài trình thám và sở thích khám phá việc bí mật của cô nên ai cũng mến cô, họ thích khiêu vũ và nói chuyện với cô lắm. Một anh bạn ranh mãnh bảo:

— Ninh không có ở đây, giáo sư giữ

anh ấy lại để nói chuyện rồi. Chị dùng bữa chung với chúng tôi nhé!

Có tiếng nói ;

— Anh chàng kia, phải học cách nói dối lại. Ninh đèn, về mặt tươi cười, xô các bạn ra, dẫn Ái Liên đèn xe cô đậu gần đó. Cả hai dùng bữa trong một quán ăn trên đường về tỉnh Giang.

Ái Liên thuật lại tỉ mỉ mọi việc cho Ninh nghe. Khi đi ngang qua tỉnh Hắc Kiều, cô dừng xe lại trước văn phòng thị xã. Ninh ngạc nhiên hỏi :

— Ái Liên định làm gì ?

— Để hỏi xem phần đất rào kỹ trong rừng thuộc về ai ?

Cả hai lên lầu gặp một nhân viên. Ông nấy sau khi xem sổ bảo một người tên là Mộ Rõ ở Phi La Đen Phi có mua cách đây năm năm một khoảnh đất rộng độ 250 mét vuông bao gồm một lò rèn cũ.

Ái Liên kinh ngạc :

— Ông Mộ Rõ à ?

Ninh hỏi :

— Ai thề ?

— Nhà địa chất học mà tôi đã đèn hỏi về vãn để mỏ cao-lin. Bây giờ tôi hỏi tại sao ông ấy lại yêu cầu tôi cho ông hay nếu tôi tìm được mỏ ấy.

— Tại sao ông ấy là chủ đất mà không biết gì về đất đai của ông ta ? Thật là lạ. Hay là chúng ta đèn đó ?

— Được lắm, nếu anh có thì giờ.

— Có chứ. Dạ hội tối nay mới bắt đầu bằng một bữa ăn để chúng ta làm quen với hai bên gia đình. Anh muốn biết ông Mộ Rõ là ai mà dám trêu vào tay một thám tử tài ba nhất thề giới.

— Anh còn chê riều tôi nữa thì tôi bỏ anh ở dọc đường đây !

Ninh cười vang. Một lúc sau, cả

hai đèn nhận chuông nhà ông Mộ Rõ. Cũng như lần đầu, một con mắt hiện ra trong lỗ khoét trên cửa rồi cánh cửa mở rộng ra. Ông Mộ Rõ nói:

— Rât hài lòng gặp lại cô. Tôi có cái nấy cho cô xem. Nhưng hãy nói mục đích của cô trước.

Ái Liên giới thiệu Ninh xong rồi nói:

— Chúng tôi đã khám phá ra sự bí mật của ông.

— Sự bí mật của tôi ? Bí mật gì ?

— Chủ cái mỏ là ông !

— Tôi ? Tôi mà là chủ nhân...

Sự kinh ngạc làm ông ta như nghẹt thở. Ông im lặng, tóc như dựng lên. Rồi ông phá lên cười.

— Cả đời tôi, tôi chưa hề có một tấc đất !

— Nhưng trong sổ địa bộ, mỏ sắt

thuộc về ông, tên Mộ Rõ ở Phi-La-Đen-Phi.

— Thật là quá sức tưởng tượng của tôi. Tôi tưởng chỉ có một mình tôi tên là Mộ Rõ ở Phi-La-Đen-Phi.

Ông giáo sư đã nói thật. Ái Liên không nói gì nữa, định chốc nữa sẽ nhắc lại vấn đề này. Cô nói:

— Ông có nói định chỉ cho tôi việc gì ?

Ông Mộ Rõ đèn tủ sách lấy ra một quyển sách dày cũ cỡ một trăm năm, ông cẩn thận dở từng trang.

— Hôm trước cô có hỏi tôi về cái mỏ cao-lin trong vùng này. Khi cô về rồi thì tôi miệt mài đọc quyển sách này. Đây, tôi tìm được cái nấy. Đọc đi !

Ông chỉ vào một trang sách.

Trong sách tác giả bảo rằng: độ mười lăm thước cách một khúc quanh

của sông Thợ Săn về hướng Đông Nam người ta có tìm thấy hồi những người di cư đền Mỹ Châu đầu tiên, một nơi có thứ đất sét trắng mịn đặc biệt.

Ái Liên nói:

— Sông Thợ Săn, có lẽ là con sông có cây cầu cùng mang tên ấy, con sông bây giờ gọi là sông Khải Hoàn.

Ông giáo sư bảo:

— Đúng thề. Đất sét trắng kia chắc chắn là cao-lin.

Ái Liên đứng dậy từ giã đi về:

— Tôi rất cảm ơn giáo sư.

Ninh bắt tay ông Mộ Rỡ và tỏ lời cảm ơn ông. Hai người vừa xuống lầu, vừa bàn cãi việc mới biết được. Ninh nói:

— Tôi cho là Ái Liên đã tìm đúng đường dẫn đền đích rồi.

— Phải, con đường mà tôi sẽ theo cho đến khi có kết quả.

Trong lúc cả hai đi về nhà của Ái Liên, Ninh để nghị ngày đi du ngoạn và ăn ngoài trời ở trong vùng có mỏ kia. Anh nói:

— Như vậy anh được thưởng thức một lần nữa bánh mì cặp thịt và bánh ngọt của bà Sang làm.

Ái Liên cười nói:

— Để nghị được chấp thuận đây.

Trưa hôm sau, cả hai theo con đường Ba Cầu. Ái Liên cho Ninh biết là cha cô đã liên lạc với cộng sự viên của ông thì được biết ở Phi-La-Đen-Phi có một nhà địa chất học Mộ Rỡ mà thôi. Từ ngày ông này đi đền ngụ ở tỉnh Giang thì không có ai tên ấy ở Phi-La-Đen-Phi nữa. Ninh nói:

— Việc này thật bí mật, nhưng rồi chúng ta sẽ thấy rõ.

Ninh lái xe gần đền cầu Thợ Săn, Ái Liên chỉ chỗ cho Ninh đậu xe lại.

Xách giỏ đựng thức ăn, họ đi ngược lên thượng lưu giòng sông cho đến khúc quanh. Ninh nói:

— Có lẽ đây là khúc quanh đã ghi rong sách. Chúng ta dừng bữa ở đây nhé!

— Được lắm. Hướng Đông Nam kia, phải không?

Nhìn mặt trời, cô đưa tay về phía tả. Ninh không đáp, đưa bánh cho cô trong lúc anh ăn ngay một cái. Anh nói.

— Ăn đi, chúng ta còn có việc phải làm.

Nửa giờ sau, hai người bắt đầu đi Độ trăm rưỡi thước, Ái Liên dừng lại bảo:

— Mỏ cao-lin chắc không xa đây.

Ninh nói: « Xem kìa! » và chỉ cho cô một chỗ đất phẳng:

— Chỗ này có lẽ là một khoảng

rừng thưa cũ.

Họ tiến tới, đầu cúi xuống, trong một khoảng đất đầy cỏ dại và bụi rậm. Bỗng Ninh đạp nhầm một miếng sắt đẹp đầy sét rỉ. Anh nói:

— Chắc nó bị bỏ ở đây cả thê kỷ nay. Có lẽ chỗ nầy xưa kia là một phần của lò rèn cũ.

— Anh đừng bỏ miếng sắt đó, để dùng nó làm xẻng.

— Để chi?

— Để đào đất.

Ái Liên chỉ tay vào chỗ đất trống. Ninh đào được một lúc, đứng dậy thất vọng.

— Chả có gì cả, toàn là sỏi đá, khỏi phải mất công...

Một tiếng la ngắt lời anh. Giọng như có người hét to « Bong ». Ninh ngạc nhiên nhìn quanh.

Ái Liên chạy vội về hướng có tiếng la. Ninh chạy theo.

Ít giây sau, Ninh và Ái Liên đến một khoảng trống thật rộng. Cô kinh ngạc thấy trước mặt là cái hàng rào không khe hở.

TAY ĐẠI BỢM.

TIẾNG LA PHÁT TỪ TRONG
vòng rào bí mật ???

Ái Liên chạy lại hàng rào, lắng tai nghe. Không có một tiếng động gì cả. Ninh lo ngại, sốt ruột muốn cứu người đã la lên:

— Làm sao vào trong ấy?

— Không một chỗ hở nào cả. Phải chi ta leo lên cái hàng rào này được.

— Ta hãy cố xem qua bên trong.

Liên giúp tôi bẻ cành khô nấy làm cái thang tạm vậy.

Hai người hiệp lại bẻ một cành cây thật to, đem dựng vào hàng rào. Ninh bảo:

— Tôi vịn, Liên leo lên đi.

Ái Liên leo lên nhánh cây, chồm lên tận đầu hàng rào.

— Thầy gì không?

— Không có gì đáng kể, toàn cây là cây.

Cô xuống đất bảo:

— Chúng ta không xa cái ống khói nghiêng tôi muốn xem kỹ nó hơn. Chúng ta hãy đến chỗ ngay trước mặt xem rõ hơn.

Hai người khiêng nhánh cây đến chỗ Ái Liên chỉ, rồi Ái Liên leo lên nhanh như vượn. Nhìn xuống, cô thấy

hàng rào chạy dài ba mặt, mặt thứ tư là một bức tường nửa xây bằng đá, nửa xây bằng gạch.

Ngẩng nhìn lên, cô ngạc nhiên thấy miếng vữa sắt sét rỉ gắn trên ống khói đã đầu mất. Tường nó rơi xuống đất, cô tìm vẫn không thấy.

— Có gì lạ không? Đèn phiên tôi xem.

— Anh leo lên đi. Nhánh cây nấy chắc lắm!

Ái Liên nói về cái vữa sắt và bàn tay xương xẩu mà Bê đã trông thấy nhô lên trên ống khói. Có lẽ đã có người leo lên ống khói để mở vữa sắt ấy. Ái Liên thở dài:

— Sự bí mật càng ngày càng đặc hơn.

— Điều lạ nhất là không có vẻ gì có người trong đó. Liên có cho rằng một người...

Ninh chưa nói dứt lời thì một tiếng la vang lên như lúc nãy; mừng tượng như tiếng: « Bong! » Lại một lần nữa họ không biết, tiếng la tuyệt vọng kia có phải từ bên trong vòng rào vang lên không.

Ngay lúc đó có tiếng cây gãy kêu rắc thì cả hai rơi ngay xuống đất. Ninh thấy Ái Liên không dậy ngay được liền hỏi:

— Liên có bị thương không?

Cô chà xát cổ chân rồi bảo:

— Không sao, tôi sẽ đi được.

— Thôi ta điếu tra hôm nay như vậy là đủ rồi. Vả lại tôi còn đi dự đám cưới nữa phải về ngay kéo trẻ đây.

Mặc dù muốn tìm kiếm xem xét nữa nhưng cô không dám cãi lại. Hai người đi ra xe. Ái Liên ghé ập Mã vùng ngoại ô của thành phố Giang cho Ninh xuống. Anh nói:

— Sẽ gặp nhau ở đám cưới, đừng để trễ nhé. Vừa lái xe về, Ái Liên vừa suy nghĩ đến hai điều về mỗ sắt cũ và mỗ cao-lin rớt lại cùng về một điểm: cái hàng rào.

Có thật mỗ cao-lin ở đó không? Người chủ biết chăng? Ái Liên nghiền răng, cô sẽ khám phá cho ra, không thể trễ mãi được.

Bà Sang đi ra đón nàng ở trong vườn mặt có vẻ buồn. Ái Liên hỏi ngay:

— Có gì bất ổn đó bà?

— Từ nửa giờ rồi ông Sinh cứ gọi điện thoại cho cô mãi. Ông có vẻ bời rỗi lắm.

— Tôi đi gọi ông.

— Vô ích, ông ấy đã đến sở cảnh sát.

— Tại sao thế?

— Có lẽ ông đang gặp sự buồn phiền.

Ái Liên lên xe, chạy nhanh, cô suy nghĩ sở cảnh sát sao lại có thể làm phiền một người hiền lành, khiêm nhượng, như thế được.

Trong văn phòng cảnh sát trưởng Vĩnh Sơn người cô thầy đầu tiên là ông Sinh đang ngồi ủ rũ trên ghế. Cô nhìn viên cảnh sát trưởng:

— Thưa ông việc gì thế?

Ông Sinh định trả lời thì ông Vĩnh Sơn nói:

— Để tôi nói cho cô rõ.

Vĩnh Sơn biết Ái Liên từ lâu, ông mở hồ sơ ra bảo:

— Tôi vừa tiếp được phúc trình của sở cảnh sát Nữ Uớc. Một người đàn bà tên là Mỹ Điện đã tố cáo ông Sinh đã bán cho bà ấy một cái bình cổ giả mạo, bà gởi kèm theo cái biên nhận của mẩu đá bà gởi sở tiền là 500 mỹ kim

cho ông Sinh. Chúng tôi đã đèn hỏi ngay nhân viên đã trả tiền cho ai thì người ta tả hình dạng người lãnh tiền giống hệt như ông Sinh.

Ông tàu già thắt vọng ngược nhìn Ái Liên:

— Tôi không hề biết tí gì về việc này cả. Cô tin tôi chứ, cô Ái Liên.

Ái Liên quả quyết đáp:

— Dĩ nhiên. Thưa ông cảnh sát trưởng, phúc trình có tả kỹ cái bình ấy không?

— Có.

Cô gái suy nghĩ nhanh và định thử xem có may mắn không. Nếu cô thắng thì việc rủi ro này đòi với ông Sinh chỉ là một kỷ niệm xấu mà thôi. Cô liền bảo:

— Cái bình ấy màu nâu với cái hình vẽ một ngư ông ngồi dưới gốc cây bên một hồ nước xanh, phải không ông cảnh sát trưởng?

Ông Vinh Sơn trợn mắt, lắp bắp :

— Sao... sao? phải rồi!

— Và dưới đáy bình có hàng chữ Tàu nghĩa là « Làm cho nhà Mỹ Hạnh ».

Ông Vinh Sơn kinh ngạc quá đời:

— Làm sao cô biết rõ như thế?

— Vì đó là cái bình của bà Phương Liên bị mất trộm. Tôi đã trầm trồ, ngắm nghĩa ít phút trước khi nó mất tích.

— Thật vậy, bây giờ tôi nhớ lại đã có thấy những chi tiết đó do các nhân viên tôi có nói rõ trong phúc trình. Đây là một ánh sáng thêm vào vụ cái bình mất cắp của bà Phương Liên.

— Vả lại, ông Sinh không thể là tên trộm được vì tôi đã lấy dấu chân để lại của tên trộm trên bốn hoa. Dấu chân nhỏ và rộng. Còn chân ông Sinh thì hẹp, xin ông cảnh sát xem lại.

— Phải, việc này thay đổi rồi. Tuy

nhiên cô làm sao giải thích được hình dáng của người lãnh tiền lại giống ông Sinh.

Ái Liên suy nghĩ một lúc lâu rồi nói :

— Theo tôi thì tên trộm đã hóa trang. Một cặp kính, một chòm râu giả, một tướng đi hơi chậm rãi thì đâu có khó bắt chước. Còn về giấy tờ chứng minh thì tên trộm làm giấy giả không khó gì.

— Có thể cô có lý, nhưng tôi sẽ dẫn ông Sinh đến gặp người trả tiền cái măng-đa kia ở Hắc Kiều. Cô có thể theo chúng tôi chứ?

— Tôi rất bằng lòng.

Đã xế chiều, khi họ vào đến văn phòng bưu điện. Theo lời Ái Liên yêu cầu hai người đàn ông đứng xa ra để cô đến tự giới thiệu với người nhân viên văn phòng và chăm chú nghe lời ông ấy

tả hình dạng người lãnh sổ tiền của cái măng đa bà Mỹ Điện gởi. Không nghi ngờ gì cả, ông ấy tả rõ hình dáng ông Sinh.

— Ông có thể nhận ra nếu gặp lại người ấy.

Ông ta quả quyết nói :

— Nhận được ngay vì ít khi nào tôi trả sổ tiền lớn như thế, nên tôi cần thận chú ý lắm.

Ái Liên ra đầu cho ông Sinh đèn gần và yêu cầu ông đứng trước mặt ông nhân viên bưu điện. Sau khi nhìn kỹ, ông ta bảo :

— Đúng là, người nấy rồi, tôi nhận ra ông nấy ngay dù ở chỗ nào cũng vậy.

Ái Liên không chịu thất vọng. Phải tìm cách chứng minh là ông nhân viên nấy đã lắm. Cô lấy một tờ giấy dùng để gởi tiền trên bàn đưa cho ông Sinh, cô bảo :

— Ông đi vào các chỗ trông.

Và cô nói với ông nhân viên :

— Có thể còn một vài chi tiết nhỏ mà ông không chú ý...

Cô dừng lại vì thấy ông nhân viên tròn mắt la lên :

— Ê ! có điều bất ổn ! Ông mà tôi đưa tiền ký tên bằng tay mặt, còn ông nấy viết bằng tay trái.

— Như vậy thì không phải là một người.

— Đúng thế. Và lại tôi để ý ông nấy nói với cô bằng tiếng anh rất rành rẽ, còn người lãnh tiền thì nói bỏ đầu nặng lắm. Tuy nhiên hai người giống nhau một cách kỳ lạ.

Ông Vĩnh Sơn có lời xin lỗi ông Sinh rồi cùng nhau trở về. Ái Liên lái xe đưa ông Sinh về nhà ông. Ông Sinh xuống xe, nói :

— Làm sao tôi đến ơn cô được.

— Một ngày nào đó, ông cứ nói cho tôi nghe về các bình cổ tuyệt đẹp kia là đủ.

Ông mời cô vào nhà vì ông muốn tặng cô một « vật mọn ». Trước sự ân cần của ông, cô không dám từ chối vì sợ mất lòng ông. Cửa phòng ngoài bỗng mở rộng, người đầy tớ tên Lữ đứng đó. Ngày thường hần điếm nhiên hôm nay lại tỏ đầu kinh ngạc. Trong đôi mắt to mở rộng của hần thoáng vẻ không tin. Hần vội ngó xuống, nụ cười gượng gạo nở trên môi hần và hần bắt đầu nói rất nhiều tiếng tàu vừa ra điệu bộ. Ái Liên hỏi:

— Chú ấy nói gì thê ?

— Chú tỏ lời cảm ơn cô đã cứu tôi khỏi tay cảnh sát. Chú cầu chúc cô được trời ban hạnh phúc và may mắn suốt đời.

Người tớ ấy lại nói tiếp, ông Sinh tươi cười bảo:

— Lữ nói một câu châm ngôn Tàu: Một người đi tìm khắp thế giới sự tốt đẹp mà không ngờ trong vườn nhà y đã có sẵn của quý nhất đó là tình bạn.

Ái Liên mỉm cười:

— Còn tôi xin nói một câu châm ngôn Mỹ:

« Một người bạn trong lúc cần mới thật là bạn »

Ông có vẻ thích câu châm ngôn ấy lắm. Ông vào trong rồi trở ra, cầm một chai nước hoa thật đẹp, ông đưa cho cô rồi nói:

— Đây là nước hoa nhập cảng từ Pháp, của nhỏ mọn không đáng giá là bao, mong cô nhận cho.

Ái Liên cảm ơn ông và nói:

— Ngày mai tôi sẽ xức nước hoa

nấy đi dự đám cưới bạn tôi.

— Cô Mỹ phải không ? Ngày mai tôi sẽ gặp lại cô trong ngày vui đó.

Hôm sau, ông Sinh là người đầu tiên mà Ái Liên gặp ở nhà thờ. Ông mặc y phục Tàu thật đẹp. Ái Liên nói nhỏ với Ninh:

— Người ta tưởng ông ấy ở vào thời xa xưa.

Ninh dẫn Ái Liên đến ngồi gần Bê và Mai.

Sau khi lễ hôn phối chấm dứt, đôi vợ chồng trẻ ra xe hoa. Ái Liên và các bạn đến dự tiệc do hai họ thết đãi. Sau khi khen tặng cô dâu, chú rể, Ái Liên và Ninh lên lầu xem những quả cưới. Ông Sinh đi theo sau họ. Bỗng ông chú ý ngay đến một cái lọ để đựng kẹo của Tàu. Ông cầm lên xem, reo lên khen ngợi. Ái Liên nói:

— Cái lọ đẹp quá ông nhỉ ?

Này lọ có hình hoa mơ in trên nền men xanh biếc. Ông Sinh nói:

— Như cô đã biết, trong nước tôi, nghệ thuật biết nói lên ý nghĩa. Hoa mơ đã từ nhiều thế kỷ nay là biểu hiệu của các nghệ sĩ xứ tôi.

Ông vừa định để cái lọ xuống thì mặt ông hiện rõ nét bàng hoàng, ông la lên một tiếng Tàu. Ái Liên lo ngại hỏi:

— Có việc gì thế ?

Ông Sinh lấy ngón tay chỉ mấy chữ Tàu vẽ trên một cái bông. Chính Ái Liên cũng đã thấy những chữ ấy trên lá cây trong hình vẽ ở cái bình của bà Phương Liên.

Cô nhìn ông Sinh, thấy ông ta há hốc miệng ra không nói nên lời, cô hỏi:

— Những chữ ấy nghĩa là gì ?

Ông Sinh lăm bắm:

— Đó là chữ ký tên của Trí Yên bạn tôi.

CON VOI CẨM THẠCH.

ÁI LIÊN KINH NGẠC: « TRÍ YÊN! »

Ông Sinh gật đầu, ông có vẻ như không tin luôn cả ông:

— Tôi biết chữ ký của anh ấy, tôi không thể nào nhầm lẫn với chữ ký người khác được.

— Thật khó hiểu. Nếu cái lọ nầy do tay ông ấy làm ra, tại sao ông ấy không ký vào chỗ bình thường?

— Chính tôi cũng không hiểu được.

Ông lật cái lọ lên nhiều chữ tàu ghi phía dưới:

— Cái lọ nầy ghi ngày sản xuất thời kỳ của Vạn Lý, thời cực thịnh của kỹ nghệ đồ sứ nhà Minh, không phải tác phẩm của bạn tôi, tại sao có chữ ký của anh ấy?

— Sự nhận chân giả của cái lọ nầy có thể đáng ngờ lắm?

— Tại sao cô hỏi tôi thế?

Ái Liên liền nói cho ông biết cô đã thấy hai chữ ấy trên cái bình của bà Phương Liên rồi cô tiếp:

— Và cái bình ấy là đồ giả tạo.

Ông Sinh có vẻ không tin. Ông không thể nào ngờ bạn ông lại đi làm việc gian dối ấy. Ái Liên không muốn làm phiền lòng ông nên vội nói:

— Tôi sẽ cố gắng tìm hiểu cái lọ nầy ở đâu mà có, như vậy là có thể tìm ra



dầu vết ông Trí Yên.

Mặt ông Sinh tươi lên : « Ý kiến cô hay lắm. »

Ái Liên đèn gặp mẹ cô dâu và kín đáo hỏi thăm về cái lọ. Bà mẹ trả lời :

— Chính bà Bình tặng con gái tôi, bà ấy mua ở một hiệu buôn đồ cổ tại Hạt Sơn.

Ái Liên biết hiệu buôn ấy và cả người chủ nữa. Năm ngoái cô có mua ở đây một bộ đồ trà thật đẹp. Cô xin phép chủ nhà cho cô dùng điện thoại. Cô được vừa ý ngay. Ninh theo cô đến phòng có điện thoại, anh cầu nhàu :

— Liên lại thừa dịp đám cưới để hoạt động, kỳ quá.

Ái Liên nhăn mặt, cô hứa :

— Gọi nói chuyện xong, ta lại đến vui với các bạn.

— Được và sau đó chúng ta đến hội quán, các bạn anh đang chờ anh ở đây và Liên coi chừng, nếu không dành những lần khiêu vũ cho tôi.

Ái Liên mỉm cười :

— Anh thật là người khó tính.

Ở đầu dãy kia tiếng gọi.

— A lô ! tôi xin nói chuyện với bà Lê Minh.

— Chính tôi đây.

— Tôi là Ái Liên ở thành phố Giang, chào bà.

Rồi cô nói về cái lọ đựng kẹo. Bà Lê Minh :

— Lọ đẹp quá phải không ? A... để tôi suy nghĩ xem. A ! tôi nhớ rồi ! Đó là một người tên Đặng Cang đã bán cho hiệu tôi cách đây một vài tháng.

Lại tên Đặng Cang nữa !

— Có phải là một người thấp nhỏ, có cái nhìn xoi mói từ Cự Kim Sơn đền không?

— Đúng rồi. Cô biết ông ấy à?

— Tôi có nghe nói đền hắc. Thưa bà, đó là một tên gian manh, nếu hắc có trở lại xin bà làm ơn báo giùm cho sở cảnh sát hay.

Ngay lúc đó Bê chạy đến gọi:

— Nhanh lên, xuống mau.

Ái Liên vội cảm ơn bà Lê Minh rồi gát ông nói. Cô hỏi:

— Tôi nhanh lên để chi?

— Cô dâu đang cắt tằm « voan », chị không muốn có một miếng à?

Vừa nói Bê vừa liếc nhìn Ninh. Ái Liên đỏ mặt, vội chạy nhanh xuống để nhận « của lầy hên » do cô dâu phân phát.

Giữa các khách khứa tụ trước

thêm tiền cặp vợ chồng trẻ đi hưởng tuần trăng mật, Ái Liên gặp Đức Minh và bà vợ. Cô đến gần họ. Vợ Đức Minh nói:

— Chúng tôi không thể đến sớm được vì anh Đức Minh bận làm cho xong món đồ gập, còn tôi thì không biết gọi cháu Sương Lan cho ai, nó đang ở đằng kia.

— Nếu bà muốn đi đâu vắng một ngày bà cứ bảo tôi. Tôi rất vui được giữ con gái bà.

— Cô dễ thương quá. Nếu không ngại lạm dụng lòng tốt của cô thì tôi xin nhờ cô ngay.

— Bà cứ nói đi.

— Vậy thì ngày 19 cô có rảnh không?

— Có.

— Ngày đó tôi rất muốn đi dự tiệc

của một người bạn mời tôi và anh Đức Minh lại đi xa... để tìm đất sét tốt.

— Rất tiếc là không phải cao-lin. Cô Ái Liên có biết điều gì mới trong việc đó không?

— Không, nhưng tôi chưa chịu nhận là thất bại. Có dịp là tôi đi tìm ở đây đất mà tôi đã biết được chủ nhân.

Rồi cô cho ông biết việc cô nói chuyện với nhà địa chất học.

— Nếu cô cho tìm được mỏ cao lin thì hay biết bao. Tôi có thể đến bù nhanh cho ông Sinh.

Một cô gái reo lên: « Cô dâu đến rồi! »

Giữa những cánh hoa của các bạn bè rải tới tấp, cặp vợ chồng mới xuống thêm nhà, lên xe đi giữa tiếng cười, tiếng reo hò náo nhiệt. Cửa xe đóng lại, xe chạy xa rồi khuất dạng ở khúc lộ quanh.

Ninh gặp lại Ái Liên, sau khi từ giả gia chủ và các bạn bè, hai người lên xe đi đến hội quán. Ninh lái xe:

— Tôi thích xe Liên lắm. Xe chạy ngon quá! xe tôi chậm như rùa, chán ghê. Liên nhường xe này cho tôi nhé!

Ninh nói đùa chứ anh thừa biết Ái Liên cưng chiếc xe của cô lắm, nó là người bạn trung thành của cô trong các cuộc mạo hiểm.

Họ vui vẻ nô đùa buổi chiều hôm ấy. Khi đến giờ về, Ninh ngồi vào tay lái. Ái Liên nói:

— Chúng ta hãy theo đường Ba Cầu nhé.

— Liên tưởng tượng như tên Đặng Cang đang đứng chờ Liên ngay giữa đường ấy.

— Biết đâu chừng là thế. Có lẽ nơi đó là chỗ hẹn hò của bọn bắt lương ấy.

— Xin tuân lệnh.

Ninh luôn luôn làm vui lòng Ái Liên, anh cho xe chạy vào đường Ba Cầu và thẳng tiền về hướng thành phố Giang. Chẳng bao lâu đèn khúc lộ quanh, chỗ mà Ái Liên đã gặp tên trộm bình cổ, cô báo Ninh cho xe chạy chậm lại. Cô chăm chú nhìn các bụi rậm ở phía trong lề đường, chỗ có dấu chân mà cô đã trông thấy, chỗ nấy cũng đầy bóng tối.

Cô nhìn qua lề đường bên kia. Ninh vẫn tiếp tục chạy chậm, Ái Liên nhìn kỹ một chòm cây không mọc gần bờ sông.

Dưới ánh trăng, cây cối giống như những bóng ma màu xám. Không một bóng người!

Ái Liên nhìn lại con đường và bỗng thấy sau bụi rậm ở ven bờ sông gần chỗ cầu Thợ Săn, một ánh đèn bầm chiều lên. Cô chỉ tay báo Ninh: « Xem kìa ! »

Lấy cây đèn bầm của cô trong hộp

tủ xe, cô báo : « Anh dừng lại ngay, tôi muốn xem qua cho biết cái gì thề ! »

Họ xuống xe cẩn thận tiền về giòng sông. Họ cố ý không để lộ tung tích, hy vọng bắt gặp người soi đèn kia.

Họ vừa đèn gần bụi rậm thì ánh đèn kia tắt phụt. Họ đứng im, nín thở, nhưng không thấy, không nghe gì cả.

Cuối cùng, Ái Liên bật đèn lên soi thẳng phía trước. Nhiều nhánh cây rung động ào ào, những giọt nước trên lá rơi xuống và một bóng người lẩn đi thật nhanh rồi biến mất.

Cởi giày, Ái Liên tiền thẳng xuống giòng sông. Ninh la lên : « Ái Liên ! »

Cô đã đèn phía bên kia bờ con sông hẹp nấy cô khom xuống nhặt một vật gì soi dưới ánh đèn. Ninh hỏi : « Cái gì thề ? » Cô trở qua đưa cho Ninh xem : Một con voi bằng cẩm thạch, dài năm phân, cao ba phân.

« Làm sao nó ở đây được? »

— Chính cái bóng lúc nãy đánh rơi, theo tôi thì hẳn không cò ý làm rớt đâu.

— Vật nầy quý không?

Ái Liên định trả lời có lẽ đây là con voi của ông Sinh thì tiếng động cơ xe hơi rú lên. Cô la lên: « Xe Tôi! »

Ninh chạy vội ra đường Ái Liên mang giày nhanh chạy theo.

Hỡi ôi, khi họ lên đèn mặt lộ thì thấy chiếc xe của họ lao mình trong đêm tối.

15

MỘT CHƯƠNG TRÌNH CÁN ĐÁM.

HAI NGƯỜI KINH NGẠC ĐỨNG sững nhìn đèn lái xe nhấp nháy rồi mất hút. Ninh thất vọng :

— Tại tôi, nếu tôi cẩn thận khóa cửa xe lại thì đâu đèn nổi nầy. Tôi thật muồn đánh tôi quá !

Anh tức giận và quyết định tìm cho được chiếc xe.

Anh nói tiếp :

— Chúng ta hãy chạy đèn chỉ cảnh

sát gần nhất. Một xe gần máy có thể đuổi theo kịp.

Ái Liên nói:

— Anh quên là chúng ta đang ở giữa rừng. Điện thoại gần nhất cũng cách đây độ ba cây sò.

Ninh càng buồn hơn:

— Chúng ta chỉ còn hy vọng gặp được một xe nào để quá giang mà thôi.

Hy vọng quá mong manh đối với chỗ hoang vu này. Ái Liên nắm chắc con voi trong tay, cười bảo anh bạn, cô làm cho anh vui:

— Chúng ta thật không đúng cách, ai đời ăn mặc dạ hội mà đi dạo trong rừng.

Sau rớt, họ cũng đi đèn được một trạm bán xăng Ái Liên gọi ngay điện thoại đèn sò cảnh sát, ông cảnh sát trưởng hứa sẽ ra lệnh chặn các nẻo

đường để bắt chiếc xe lại và cho xe cảnh sát đèn rước họ.

Ái Liên không nói cho ông ấy biết việc tìm gặp con voi, cô định đèn đưa cho ông Sinh hay ông Đức Minh xem trước.

Ít phút sau, một cảnh sát viên lái xe đèn rước hai người về thành phố Giang. Gần đèn nhà Ái Liên, Ninh nói:

— Tôi không muốn vào trường ngày mai, tôi muốn tìm cho được chiếc xe.

Ái Liên nhất định không chịu, cô không muốn vì cô mà Ninh mất bài vở.

— Không, anh phải vào trường. Tôi chắc kẻ trộm xe tôi sẽ bỏ xe lại một chỗ nào đó.

Nhưng đèn sáng hôm sau Ái Liên hay rằng xe cô vẫn chưa kiếm được. Ngồi vào bàn ăn điếm tâm, cô hỏi cha cô:

— Con ngại quá, đèn bây giờ vẫn chưa tìm ra được xe con, cha nghĩ xem có mặt luôn không.

Con chó Tô-gô ve vẩy đuôi, sủa lên nho nhỏ như muốn an ủi chủ nó. Ái Liên xoa đầu nó, cha cô nhìn cô có vẻ nghĩ ngợi:

— Con có ý kiến gì về việc nhận diện tên trộm không?

— Có lẽ đó là tên Đặng Cang hoặc là tên đồng lõa của hắn.

— Có lẽ. Việc này ba không thích tí nào cả. Ba vừa được tin tức của tên Cang.

Ái Liên vội hỏi:

— Tin gì?

— Nhà chức trách ở Hoa Thạnh Đồn đang tìm hắn vi phạm luật lệ nặng lắm. Mẹ hắn là người Tàu, cha hắn là người Mỹ, hắn giống người Mỹ hơn.

— A! con bắt đầu nhận thấy rõ hơn.

— Chưa hết. Cang có một người anh mà người ta nghi ngờ cũng bắt lương như hắn. Nhưng hắn quý quyết lắm, không sao bắt được hắn. Người ta không biết hắn ở bên Tàu hay ở nước Mỹ này.

— Người anh hắn giống hắn không?

— Không, tên này lại giống hệt người Tàu. Ái Liên không nói gì cả, cô suy nghĩ, càng suy nghĩ cô càng thấy tên Cang và anh hắn làm việc chung với nhau. Cô cho rằng chính người anh hắn đã đến nhà bưu điện lãnh sô tiền gởi cho tên ông Sinh.

Người anh này có thể ẩn núp trong cái vòng rào bí mật kia lắm. Ái Liên không dám nói ý nghĩ này cho cha cô biết vì sợ cha cô trách cô quá nhiều tưởng tượng.

— Ông Trung đèn văn phòng. Ái Liên định đi đen nhà ông Sinh. Nếu con voi là của ông thì cô sẽ đèn dò xét bên trong vòng rào. Lần này cô quyết khám phá cho ra sự bí mật.

Bà Sang muốn biết dự định của Ái Liên. Bà nhận thấy nguy hiểm quá:

— Cô coi chừng vi phạm đèn quyền lợi riêng tư của người khác. Cái vòng rào đó, có thể là chỗ ẩn của những người hoàn toàn vô tội họ có thể kiện cô về tội xâm nhập bất chánh.

Ái Liên hôn bà và an ủi bà:

— Tôi biết khi tôi gặp khó khăn thì bà sẽ giúp tôi ngay.

Bà Sang mỉm cười, bà thừa biết Ái Liên không bao giờ đổi ý một khi đã quyết định rồi.

Ái Liên gọi điện thoại cho ông Sinh nhưng ông nãy không trả lời, cô lại gọi ông Đức Minh.

— Tôi có tin nầy báo với ông, tôi cho là đã tìm được con voi bằng cảm thạch.

Tiếng Đức Minh lập bắp vì xúc động:

— Cô bảo sao? Cô nói lại đi.

Ái Liên tả rõ vật cô nhặt được trong rừng gần bờ sông. Tiếng Đức Minh reo lên:

— Đúng rồi đó con voi của ông Sinh.

— Ông muốn tự tay ông đem trả cho ông Sinh không?

— Ô! không, nó ở trong tay cô chắc hơn. Cô cứ giữ nó đèn lúc cô có thể đi đem trả lại ông Sinh. Vả lại danh dự đó là của cô.

Trong khi chờ đợi, cô dầu con voi trong một ngăn kéo của tủ cô.

Cô vui vẻ huýt sáo đi đèn nhà Bê.

Cô nấy đang chơi dã cầu trên bãi cỏ với Mai. Ái Liên reo lên:

— Bê đánh hay quá!

Mai hỏi:

— Chị đèn rình xem lâu chưa? Xấu quá.

Bê ngạc nhiên không thấy xe của Ái Liên.

— Ủa chị đi bộ à.

Ái Liên thuật cho hai bạn nghe chuyện xảy ra hôm qua và kết luận:

— Vì thế tôi đèn tìm một tài xế nào chịu lái xe đưa đèn chỗ không xa cái hàng rào đã làm chị hoảng sợ ấy.

Bê:

— Nửa! Nếu chị chưa ngán thì tôi đã ngán chỗ ấy lắm rồi.

Mai rầy Bê:

— Chị đừng làm bộ nhút nhát.

Lần rồi chúng ta có bị gì đâu mà sợ.

Bê gượng gạo chấp thuận:

— Được rồi, tôi đi hỏi mẹ tôi xin phép lấy xe.

Ít phút sau cô trở lại bảo phải chờ một chốc nữa mới lấy xe đi được.

Khi họ khởi hành thì đã bốn giờ chiều, trên mui xe có cột theo một cây thang.

Bê lái xe theo đường Ba Cầu, rẽ vào đường đất rồi cho đậu lại.

Ba cô gái mang thang đi vào rừng. Đèn chỗ trống, có cái hàng rào sừng sững kia thì dừng lại và để thang xuống. Cái vòng rào bí mật yên lặng quá, rừng cây cũng im vắng lạ lùng. Bê cảm thấy lo ngại lắm. Cô nắm bấm:

— Ái Liên tôi không thích ở đây đâu. Tôi có cảm giác như sau mỗi gốc cây có một con ma đang ẩn núp. Tôi van chị, đi về thôi.

Mai bảo:

— Chị nói quá lờ. Ở đây đâu có dầu hiệu gì có ma!

— Còn cái bàn tay ~~thò~~ ra ở ông khói ấy...

Mai:

— Chị cứ nằm mơ mai.

Bê cố gắng không nhìn ngang nhìn ngửa nữa, Ái Liên và Mai lại khiêng cái thang đi nữa. Bê theo họ bèn gọi vì như thế còn hơn ở lại một mình. Đèn chỗ có cái mặt cây hồ thành một lỗ tròn, Ái Liên ghé mắt nhìn vào.

— Bê, chị không mơ đâu. Có lẽ có một bàn tay thò ra khỏi ông khói vì tôi thấy có một dầu hiệu khác.

Hai cô bạn muốn xem cho biết. Ái Liên bảo cho họ rõ là lần cô và Ninh đèn xem thì tầm vĩ sát hôm trước không còn treo ở cái ông khói nghiêng đó

nữa. Cô lấy quyển sổ tay cây bút chì ra rồi nói:

— Cái dầu hiệu nầy cũng giống như cái trước nhưng ít sét rĩ hơn và rườm rà hơn.

— Lạ quá, giống như là nhiều chữ tàu hiệp lại.

Bê:

— Phải đây. Có lẽ cái lò nầy do nhóm người Tàu chiếm ngụ. Họ rất đông trong vùng của chúng ta.

Ý nghĩ nầy làm cô vui vẻ, ít ra cái vòng rào nầy cũng không phải là chỗ ma ở.

Ái Liên không nói gì cả. Cô cố vẽ hình cái vĩ sát cho thật giống rồi nhờ hai bạn dựng cái thang lên dựa vào hàng rào. Cô nhanh nhẹn leo lên.

Bên trong vòng rào vẫn phong cảnh cũ y như lúc cô đèn xem với Ninh không có gì đáng xem ngoài ra những cây rậm rạp. Ái Liên leo xuống và muốn

đền phần hàng rào mà cô chưa xem xét. Họ mang thang đến chỗ đối diện với cái ông khói nghiêng.

Một lần nữa, Ái Liên xem xét khoảng đất bí mật ấy, một lần nữa cô thất vọng. Vẫn toàn là cây còi rậm rì. Mai hỏi:

— Có gì lạ không?

— Không, không có gì tỏ ra có người ở cả.

— Có lẽ những người dựng cái hàng rào này chỉ thỉnh thoảng đến đây thôi.

— Phải rồi, có sự đi lại vì tôi thấy được cửa ra vào.

Bê, Mai cùng hỏi: « Ở đâu? »

— Không xa chỗ ta lắm. Cửa làm khéo đến bên ngoài không nhận ra được.

Vừa nói dứt câu, cô chăm chú đến một điểm trắng bên trong vòng rào.

— Có người đến phía chúng ta. Một người đáng điệu lạ lùng!

HÂM DỌA.

16

MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ CAO LÊU
nghêu tiêng về phía Ái Liên. Bà mặc một
cái áo dài rộng thùng thình màu trắng
ngà, đầu đội một cái khăn cùng màu
ấy cũ nát, ngang thắt lưng buộc một
sợi dây bỏ thòng xuống tận bàn chân,
mang dép. Bà nhìn Ái Liên với một
ánh mắt dữ tợn, ra lệnh:

— Xuống ngay lập tức. Đi khỏi chỗ
này và đừng léo hánh đến đây nữa.

Đền gần cánh cửa, bà kéo cây sắt

gài ngang, mở cửa rộng ra. Ái Liên leo xuống đất, người đàn bà đèn gần ba cô gái. Bà ta giận đỏ mặt:

— Tộc mạch như vậy nghĩa là gì?

Cứ chỉ đẩy vẽ dọa nạt của bà ta làm Bê hoảng sợ thối lui, cô lập bập nói:

— Chúng tôi có làm gì thiệt hại đâu.

Ái Liên mỉm cười, ngắt lời Bê:

— Chúng tôi tìm một vật. Chúng tôi cho là nó ở bên kia cái hàng rào này.

— Mấy người không có quyền rình mò chúng tôi. Đi chỗ khác ngay và đừng bao giờ mạo hiểm đến địa phận chúng tôi nữa.

Bê kéo tay áo Ái Liên nói nhỏ:

— Đi thôi, tôi van chị, chộc giận bà ta làm gì vô ích.

Ái Liên làm như không nghe lời nói của Bê, cô bảo:

— Chúng tôi sẽ đi khi nào tìm ra vật

mà chúng tôi đang tìm.

Hai mắt người đàn bà nhú lại còn bằng hai sợi chỉ, sau một lúc yên lặng bà ta hỏi:

— Vậy cô tìm cái gì?

— Một mỏm cao-lin mà chúng tôi đã có biết nhiều lý do để tin chắc là nó ở trong rào kia.

Tay người đàn bà nín chặt tà áo dài:

— Tôi không biết cái mỏm đó. Đi chỗ khác ngay, đừng trở lại nữa.

Mãi từ nãy giờ đứng im nhìn bộ y phục kỳ lạ của người đàn bà liền hỏi:

— Bà thuộc một tôn giáo nào phải không?

— Phải. Chúng tôi không đồng người và không giao thiệp với ai cả. Phía bên kia hàng rào này là vườn thiêng. Sự rủi ro sẽ xảy cho kẻ nào dám vượt rào này.

Vẽ mặt hung tợn của bà ta làm Bê rùng mình. Thấy vẻ sợ hãi của Bê, bà ta đi đến gần hơn nữa và nói với một giọng trầm trầm như vang từ đáy mồ lên :

— Vườn này là thiêng dành của chúng tôi. Bông hoa, cây cỏ ở đây là nguồn vui của chúng tôi. Địa phận này là của chị em tôi, chúng tôi sống xa mọi người, hưởng thú một đời sống hạnh phúc và cô độc. Tai họa sẽ giáng xuống cho ai dám phá rối sự yên tĩnh thanh khiết của chúng tôi. Các người đi đi, đừng bao giờ trở lại nữa.

Bê thành thật nói :

— Chúng tôi đâu muốn khuấy rầy. Cô quay lại nhìn Ái Liên tỏ ý bảo đi về nhưng Ái Liên lại không tỏ vẻ gì định đi cả. Cô hỏi :

— Những người đàn bà Á-đông có sống trong địa phận này không ?

Bà ta ngạc nhiên rõ rệt :

không có gì làm náo động sự im lặng của đêm trường.

Hai người đàn bà kia có lẽ trở về rồi.

Yên lòng cô kể cho mọi người nghe những giờ phút hồi hộp ghê gớm của cô. Cô kết luận rằng rất tiếc chưa tìm ra được mộ cao-lin cho ông Đức Minh. Bà Sang nói :

— Việc quan trọng nhất là cô được bình yên. Và bây giờ ta nên đi khỏi chỗ này ngay. Ái Liên, cô tìm hiểu sự bí mật nhưng đừng lao mình vào chỗ quá nguy hiểm. Tôi chắc chắn bà cô sẽ không bằng lòng khi hay việc này.

Ái Liên ngạc nhiên không thấy cha cô có mặt trong đám người đi cứu cô nên hỏi :

— Ba tôi đâu ?

— Bà cô vừa tiếp được giấy mời khám cấp ở Hoa Thạnh Đồn. Tôi đã sửa

soạn va-li cho ông và ông đã đáp chuyến phi cơ bốn giờ rồi. Ông bảo tôi nói lại với cô là ông đi vắng không biết bao lâu.

Ái Liên tự hỏi:

«Chuyến đi Hoa Thạnh Đôn này có liên quan gì đến sự mất tích của ông Trí Yên không nhỉ?»

Khi đèn xe, Bê nói:

— Chúng tôi tự hỏi không biết việc gì đã xảy ra bên kia bức hàng rào ấy. Chúng tôi chờ chị.. chờ mãi... Mai định đi tìm chị thì bắt được giấy chị liệng ra. Chúng tôi suy nghĩ lâu lắm không biết phải làm sao.

Mai nói:

— Chúng tôi vâng lời chị nên đèn núp dưới tàn cây.

— Thật là vừa kịp lúc. Vừa núp sau gốc cây thì cái mụ đàn bà ghê gớm kia bước ra, nhìn ngay vào chỗ chúng tôi vừa mới đi khỏi.

— Mụ ấy có thấy cái thang?

— Không, chúng tôi đã đem dầu nó dưới bụi rậm ngoài ven rừng vì chị bảo chị sẽ ra bằng cái cửa kia.

Mai nói:

— Khi mụ ta hiện ra, tôi thấy có con chó xiếng ở cửa.

Bê rùng mình bảo:

— Thề là chúng tôi hiểu chị không ra ngõ ấy được nữa.

Sau khi mụ kia vào, hai cô gái liền chạy ra xe trở về thành phố Giang. Các cô định cho ông Trung hay. Khi biết ông đã đi Hoa Thạnh Đôn, Bê liền gọi điện thoại cho ông Đức Minh nhờ ông tiếp tay cứu Ái Liên. Bà Sang quyết định theo và mang con Tô-Gô đi.

Mai hân hoan:

— Thật may mắn là chúng ta đã tìm ra cái đường mòn hồi chiều nãy, nếu

không thì làm sao đi nhanh được thế này.

Ái Liên thở phào :

— Cũng may là tôi chạy đúng đường này nếu không thì làm sao gặp được mấy người.

Mọi người lên xe của Bê và xe chạy.

Chẳng bao lâu đèn soi sáng chiếc xe của Ái Liên vẫn còn đậu trong khoảng rừng trồng. Bà Sang có mang chùm chìa khóa « công tắc » xe thứ hai ; sau một phút do dự, bà đưa cho Ái Liên :

— Cô có đủ bình tĩnh để lái không ?

— Có, lái xe làm cho tôi hết hồi hộp. Tôi rất hài lòng khi tìm được xe tôi.

Cô ngồi vào tay lái mở máy. Bà Sang lên ngồi gần bên, con Tô- Gô ngồi trên đầu gối bà. Ái Liên cho xe chạy theo xe Bê.

Ra đèn đường cái, cả hai xe đều chạy nhanh và một lúc sau thì đèn thành phố Giang.

Đèn trước nhà Bê, hai xe chạy chậm lại.

Bê trêu Ái Liên :

— Chị có thể trở về nhà một mình, khỏi phải có chúng tôi giữ chừng không ?

Ái Liên cười nói :

— Được ! Cám ơn nhiều nhé.

Cô vẫy tay từ giã rồi chạy về nhà. Ít phút sau, cô thẳng xe trước nhà để xe.

Bà Sang kinh ngạc :

— Kia, lạ quá ! Tôi lại để đèn sáng trong phòng khách và phòng ngoài sao kia ?

Bỗng con Tô-Gô sửa lên dữ dội. Ái Liên hỏi :

— Có gì thế, Tô-Gô.

Cô mở cửa xe, con chó nhảy vụt xuống, lên thêm, cào chân vào cửa.

Bà Sang lo ngại:

— Có lẽ nó thấy có người trong nhà.

Ái Liên nói:

— Bà đi vòng phía cửa sau, trong lúc tội mở cửa trước. Nếu có trộm, chúng ta sẽ bắt nó.

— Được, nhưng cô cẩn thận nhé!

— Bà cũng thề nhé!

Con Tô - Gô vẫn sửa. Ái Liên mở khóa, mở cửa nhìn vào trong nhà. Con Tô-Gô ngửi nền gạch, đi từ phòng này qua phòng khác. Không có ai cả!

Bà Sang từ đầu hành lang đi lại gặp Ái Liên, bà nắm chặt tay Ái Liên: « Tôi không thấy ai cả. »

Một tiếng động khẽ vang lên từ lầu một Ái Liên dục: « Nhanh lên ! »

Cô mở đèn rồi cẩn thận lên lầu, bà Sang theo sau, con Tô-Gô chạy vụt lên trước.

Cô vừa mở đèn thì Tô-Gô sửa ỉnh ỏi ở cuối hành lang. Ngay lúc ấy, Ái Liên, nhìn thấy học tử của cô bị đổ tung tóe dưới đất. Nhìn qua, cô nhận thấy sự mất mát: con voi cẩm thạch của ông Sinh đã biến mất. Cô thất vọng: « Chính tên trộm đã tìm cái đó. »

Cô chạy qua các phòng khác để đuổi theo tên trộm. Thình lình nghe tiếng hét lên:

— Hãy tiếp cứu ! Hãy tiếp cứu !

GÓI ĐỒ BẮT NGỜ

NHẬN RA TIẾNG BÀ SANG, Ái Liên chạy đến thấy bà đang chồm ra cửa sổ, trợn mắt:

— Nó đi ngã nấy nè, nhảy xuống nóc cổng rồi xuống vườn và biến mất phía hàng rào.

Ái Liên chạy vội xuống thang lầu, Tô-Gô chạy theo. Nhưng cuộc rượt bắt vô ích. Tên trộm đã cao bay xa chạy rồi. Trờ vào, Ái Liên bảo bà Sang tả hình dạng tên trộm, bà bối rối đáp: «Tôi không

thầy rõ, việc xảy ra nhanh quá làm tôi không kịp nghĩ đến gọi cô»

Hai người lục soát lại nhà không có mạt gì tuy đồ đạc đều bị xóc tung ra cả, chứng tỏ tên trộm tìm kiếm con voi cầm thạch dử lắm.

Ái Liên suy nghĩ: Tên này không phải là tên trộm tầm thường, nếu không thì nó đã trộm nữ trang, đồ bạc v.v....

Hắn là ai? Đặng Cang chăng? Càng suy nghĩ cô càng nghi tên nầy.

Cô cùng bà Sang và con Tô-Gô ra vườn soi đèn bầm, xem xét mặt đất. Tên trộm đã nhảy từ trên cao xuống nên dấu chân khá sâu, các dấu nầy rất giống những dấu chân trong vườn bà Phương Liên.

Bà Sang vào nhà, xem lại các cửa đã cài cẩn thận, bà nói:

— Tôi cảm thấy không được yên lòng.

Ái Liên gọi điện thoại cho sở cảnh sát hay. Trước hết cô báo tin đã tìm lại được chiếc xe rồi mới báo vụ trộm ở nhà cô. Mười lăm phút sau, nhân viên cảnh sát đến làm các thủ tục cần thiết. Khi mọi người về rồi, bà Sang và Ái Liên bàn tính một lúc rồi đi ngủ. Vừa thức dậy, ý nghĩ đầu tiên của Ái Liên là đến nhà ông Sinh để cho hay vụ con voi bị mất trộm, cô cũng muốn hỏi ông về những dấu hiệu ở cái ông khói nghiêng.

Cũng như những lần trước, chính người tó Tầu của ông Sinh ra mở cửa. Thấy cô, vẻ mặt lạnh lùng của y sáng lên, mỉm cười và nghiêng mình chào rất thắm; cô hỏi:

— Có ông Sinh ở nhà không?

Người tó Tầu lắc đầu, nói mấy tiếng Tầu mà Ái Liên không hiểu gì cả. Cô lắc đầu hỏi rõ:

— Không có ở nhà à?

Lữ lại lắc đầu, lấy tay ra đầu là chủ ý đã đi vắng. Ái Liên suy nghĩ rồi viết giấy để lại báo ông Sinh gọi điện thoại cho cô hoặc buổi chiều đến nhà ông Đức Minh vì hôm nay là ngày cô đến giữ giùm con của ông ấy.

Ái Liên trở về nhà, chờ ông Sinh gọi lại. Cô thở dài: « Mong ông ấy không đi du lịch xa ». Có tiếng điện thoại reo lên. Ái Liên nhắc ông lên: Tiếng nói ở đầu dây kia làm cô giật mình: « Cô Ái Liên à? Hãy đến nhà tôi ngay! »

— Ông Mộ Rõ phải không?

— Phải, có việc hay lắm, tôi sẽ cho cô biết về việc cái mỏ cao-lin.

— Việc gì thế?

Ông giáo sư không chịu nói gì cả. Ái Liên lấy « xắc tay » đi cho bà Sang hay cô đến nhà ông Mộ Rõ rồi cô ra ngay nhà xe.

Ít phút sau, cô nhận chuông nhà ông Mộ Rõ. Ông mở cửa ngay không còn cần thận ghé mắt vào lỗ hồng xem trước. Không nói gì cả, ông dẫn cô vào phòng khách rồi lấy đưa cho cô một cái gói trên bàn, ông càu nhàu :

— Cô nghĩ sao về cái này ?

Ái Liên xem cái gói. Gói này được gói từ Cựu Kim Sơn, dĩ nhiên là ông giáo sư đã mở ra xem. Địa chỉ bị xé rách, nhưng ráp lại xem cũng rõ :

Ông Mộ Rõ.

Thành phố Giang.

Ái Liên nhìn ông ; ông liền bảo :

— Cô mở ra xem đi.

Cô mở dây, dở cái nắp hộp giấy cứng màu trắng và thấy nhiều ông đựng màu hiệu Tàu.

Ái Liên ngạc nhiên :

— Ô! Những thứ này là đồ thường dùng của những người làm đồ gốm, tôi đã thấy thứ này ở nhà ông Đức Minh.

— Phái, những thứ này từ bên Tàu gởi sang. Đó là những ông màu tốt đặc biệt. Có điều đáng phiền, tôi không hề gửi mua nó.

— Vậy ai gửi thề ?

— Chính cô hãy đoán xem. Còn tôi thì mù tịt.

Ái Liên lại xem cái địa chỉ lần nữa :

— Cái gói này gửi cho « ông Mộ Rõ kia ». Chính là do người chủ khoáng đất gần dòng sông Thợ Săn.

Ông giáo sư mắt sáng ngời lên, bảo :

— Đúng rồi! Nay tôi hỏi cô, cái người trùng tên với tôi kia gởi mua những đồ dùng trong kỹ nghệ đồ sứ này có phải là để dùng làm việc đó không ?

Ái Liên cảm thấy nôn nóng lạ. Càng lúc cô càng tin rằng cái vòng rào kia ở gần mỏ cao-lin. Và có người ở trong ấy để làm đồ sứ. Dù những nghi vấn ấy mong manh, nhưng sự suy luận của cô rất vững chắc. Cô báo với nhà địa chất học:

— Tôi sẽ mang cái gói nầy đến nhà buru điện và tôi sẽ rình xem coi ai lén nó.

— Hay lắm. Cô nhớ cho tôi biết nhé! Tôi cũng tọc mạch muốn hiểu việc này.

Ái Liên hứa với ông. Phần cô, cô cho rằng người trùng tên với ông Mộ Rỡ là tên Đặng Cang. Cô nghĩ thầm:

«Rủi quá, ta lại hứa giữ giùm con của ông Đức Minh, ta mất rất nhiều thì giờ.»

Nhưng cô giữ lời hứa và không muốn làm cho bà Đức Minh thất vọng. Cô xin ông giáo sư cho cô mượn điện

thoại gọi Bê và Mai để nhờ việc ấy. Nhưng hai cô kia đi vắng cả. Từ giả ông Mộ Rỡ, cô nghĩ:

«Mặc! Ta tự lo liệu đây!»

Ở nhà buru điện, cô lại bị thất vọng nữa. Nhân viên buru điện nói với cô:

— Cách đây độ mười lăm phút, ông Mộ Rỡ đến xin lãnh cái gói đó, ông ta đã nổi giận khi tôi cho hay đã đem cái gói đó giao cho ông giáo sư rồi.

Ái Liên hỏi:

— Ông xưng là Mộ Rỡ đó có phải là một người có màu da sậm, mắt đen và cái nhìn xoi bói không?

— Không, ông là người Tàu.

— Người Tàu! Ông có chắc không?

— Chắc chắn, tôi biết phân biệt rõ một người Tàu, một người da trắng hay người da đen chứ!

— Người đó giống ai?

— Thì giống... giống... một người Tàu!

Ái Liên cắn môi, suy nghĩ rồi hỏi:

— Ông có nhận thấy vài nét đặc biệt nào của ông ấy không? Thí dụ như hình dáng cái mũi, như màu mắt, cách nói chuyện...

Ông nhân viên ngắt lời cô:

— Này cô, tôi không phải là nhà trinh thám. Nhưng tại sao cô có vẻ buồn thê? Hay là cô định tìm cho ra sự bí mật của một việc nan giải nào đó?

Ái Liên mỉm cười nói:

— Đúng thê. Ông đó có nói với ông là sẽ trở lại không?

Thầy Ái Liên định ra về thì người nhân viên bảo:

— Khoan, tôi nhớ lại là ông ấy tỏ ý muốn đến nhà ông Mộ Rõ kia để lấy cái gói đồ lại.

— Không? Chi vậy?

— Vì cái dấu hiệu tô điểm cái ông khố kia.

Bà ta càng kinh ngạc hơn:

— Dấu hiệu?

Bà ta nhìn theo ánh mắt Ái Liên, lăm lăm:

— A! Phải! Cái dấu hiệu... Tôi không kịp hiểu điều cô muốn nói.

Đã tự chủ lại được, bà không giải thích gì cả, chỉ bảo ba cô gái đi ngay. Ái Liên nói:

— Mai giúp tôi khiên cái thang.

Hai cô liền nắm mỗi người một đầu cây thang khiên đi, Bê theo sau. Người đàn bà đứng nhìn theo cho đến khi họ khuất dạng rồi vội vã trở vào, đóng cửa rào lại.

Bê bảo:

— Chỗ ở kỳ lạ thật.

Ái Liên nói:

— Tôi không tin đây là chỗ ở của một giòng tu.

— Tôi cũng thế. Người đàn bà đó kể chuyện hoang đường để gạt chúng ta, nếu bà ta không phải là người khùng.

Bê nghiêm trang hỏi:

— Tại sao chị nói thế? Y phục của bà ta giống như y phục của các tôn giáo, bà ta đã nói phần đất được rào chung quanh là đất thiêng. Hiện nay có rất nhiều tôn giáo lạ lùng, nghĩ đến bà ấy tôi nổi da gà. Thật ra bà ấy thiếu vẻ hiền lành của một nữ tu sĩ.

Nghe Bê nói thế, Ái Liên và Mai phá lên cười to.

— Ô! Ái Liên, chúng ta không đèn bằng đường này.

Họ tiếp tục đi độ trăm thước nữa, bỗng Ái Liên dừng hẳn lại làm Mai mất

thăng bằng, Bê dừng không kịp nên nhúi lên mình Mai, Mai la lên:

— Coi kia muốn đứng phải báo cho biết trước chứ.

Nhưng cô im ngay vì thấy vẻ sững sờ của Ái Liên. Cô nẩy đang nhìn trần trời phía trước mặt nơi một khoảng rừng thưa.

« Chiếc xe Ái Liên! »

Bê la lên:

— Xe kia rồi!

Bỏ cái thang xuống đất, bà cô gái chạy nhanh lại. Chiếc xe nguyên vẹn, bánh sô vẫn còn y. Ái Liên nói:

— Tên trộm không kịp đổi bánh sô.

Cô mở cửa xe và xem xét phía trong. Tất cả mọi vật trong xe điều nguyên chỉ thiếu xâu chìa khóa mở máy xe thôi. Trên sàn xe một đôi dép đàn ông cũ còn bỏ lại. Ái Liên quay lại nói với hai bạn:

— Hai chị muốn làm gì tùy ý. Còn



tôi, tôi trở lại cái hàng rào đó và sẽ vào bên trong. Chiếc xe này không phải vô tình đèn đầu ở đây. Tôi chắc là nó bị tên Cang hay là tên đồng lõa của hắn lấy trộm. Và tôi cũng dám chắc cái vuông đất đó là chỗ trú ẩn của chúng. Mai báo:

— Cứ chỉ của người đàn bà lúc này cho ta thấy sự nhận xét của Ái Liên là đúng. Tôi đi theo chị!

Bê dè dặt:

— Các chị hãy cẩn thận. Người đàn bà ấy làm tôi sợ... và tên Cang là một người không lùi bước trước trở lực.

Cô nhìn chung quanh. Làm sao bây giờ? Ở lại đây một mình à? Cô không hề muồn thê. Đi đến chỗ nguy hiểm à? Cô cảm thấy không can đảm. Sau một lúc suy nghĩ, cô nói một cách hồi tiếc.

— Được rồi tôi theo các chị, như vậy còn hơn.

Khi ba người trở lại, gần hàng

rào thì mây đùn lên che khuất mặt trời. Ái Liên dựng thang một chỗ khác lúc này và nhanh nhẹn leo lên. Cô bảo nhỏ hai bạn:

— Hãy canh chừng có người đèn không nhé. Tôi sẽ trở ra bằng cửa kia.

Ái Liên chui qua lán dây kẽm gai, sau khi nhìn kỹ không ai chú ý đèn cô, cô liền nhảy xuống.

Cô lắng tai, không nghe một tiếng động gì cả, cô bò ra ven khoảng đất đầy cây rậm và dừng lại. Phía bên phải là một ngôi nhà cũ xây bằng gạch có cái ống khói nghiêng.

Cô vừa định chui ra khỏi lùm cây thì thấy mù đàn bà lúc này từ trong một cửa nhỏ bằng gỗ đi ra. Theo sau là một con chó thật to.

Ái Liên lùi lại hy vọng cảnh lá bị động không làm mù ấy chú ý.

Người đàn bà đó đi lại gần cánh cửa. Khi đi ngang qua chỗ Ái Liên núp ít thốc, cô thấy con chó bị nắm dây dẫn đi.

Ái Liên cảm thấy lo ngại vô cùng. Nếu người đàn bà đó đi ra ngoài thì bà ta sẽ gặp Bê và Mai rình mò ở đó.

Nhưng may cho cô, mụ ta đến cửa thì máng đầu dây xích cột chó vào một khoen sắt và đi trở vào, để con chó canh cửa.

Mừng cho hai bạn bên ngoài được yên, song Ái Liên không biết trước tương lai của cô lúc này: chỉ cần nhìn con chó không lồ đó cũng đủ khiếp rồi!

Cô không thể nhúc nhích mà con chó không chú ý; không thể ra khỏi rào bằng cửa rồi, cũng không thể dò xét bên trong được. Tóm lại, không được gây tiếng động vì trái lại chó sẽ sủa ầm lên.

Làm sao bây giờ??

MỘT CUỘC CHẠY TRỜI CHẾT.

ÁI LIÊN HOÀNG HỒT. CÔ CỒ gắng lấy lại sự bình tĩnh. Màn đêm xuống rồi. Không phải lúc cuồng quýt, phải suy nghĩ cẩn thận. Cô tự nhủ:

« Nếu ta đi xa con chó thì có lẽ đỡ ngại hơn. Rồi sau ta sẽ liệu định. »

Cẩn thận cô tiến về phía ngôi nhà cũ; không có tiếng động nào từ trong nhà vang ra cả, cô muốn mở cửa nhưng bị khóa bên trong.

Bỗng cách đó một khoảng, nhiều

ánh sáng chiều giữa các cây cối, một luồng ánh sáng trắng quét ngang không gian, một ánh đèn đỏ phụt lên rồi tắt, nhiều tiếng nói mơ hồ cất lên.

Tiếng dây xích nghiền ken két, tiếng máy phát nổ ròn và chẳng bao lâu máy chạy đều đều. Ái Liên tự hỏi:

« Cái gì thê? Máy bơm nước à? Nhưng sao lại có ánh sáng thê kia? »

Cô định đèn xem cho biết nhưng dừng lại ngay vì thấy hai người đàn bà từ trong bóng tối đi ra. Một người hình như đang canh chừng một việc làm gì đây, một người đi về phía con chó: người nầy là mụ đã làm Bê khiếp sợ.

Con chó đứng dậy khi bà ta đèn gần, bà để trước mặt nó một cái máng to đầy thịt sòng và đi vào.

Ngay lúc đó một tiếng cất lên nhỏ nhỏ nhưng rõ: « Ái Liên! »

Chính là Bê! Lại tiếng ấy, song có

về lo ngại lắm: « Ái Liên! Chị đâu rồi? »

Ái Liên muốn trả lời nhưng cô cũng muốn Bê im đi. Mụ đàn bà đứng dừng lại và nhìn về phía phát ra tiếng nói.

Ái Liên vội vã núp theo bóng tối đèn gần hàng rào. Cô lấy quyển sổ tay ra, ghi vội hai chữ « Tròn đi! » rồi cô xé tờ giấy, vo tròn lại liệng qua hàng rào với hy vọng Bê và Mai trông thấy được. Rồi cô nhịn thở nhìn theo người đàn bà kia.

Mụ ta có vẻ do dự, sau rớt mụ tiền về phía cửa, rút cây chột gài ngang ra. Ái Liên lo sợ: « Cái thang! »

Nếu hai bạn cô còn để cái thang dựa hàng rào thì người đàn bà ấy sẽ thấy ngay và sẽ lục soát tìm kẻ đã leo thang.

Cô hối hộp chờ đợi sự việc sẽ diễn tiến. Những phút lo âu mới dài làm sao! Không một tiếng động. Sự yên lặng

chưa bao giờ nặng nề như thế này. Sau cùng, mẹ đàn bà trở vào và đóng cửa lại.

Ái Liên thở phào nhẹ nhõm. Có lẽ hai bạn của cô đã khiến cái thang vào rừng núp kỹ rồi.

Hy vọng xem xét khoảng đất này đã tiêu tan vì hai người đàn bà kia vẫn thức canh chừng. Ái Liên đành tạm gát ý định tìm mỏ cao-lin hoặc Đặng Cang. Sự khôn ngoan khuyên cô nên ra khỏi vòng rào cho nhanh. Cô tự hỏi:

— Phải ra ngay, nhưng làm sao với con chó kia?

Con chó ngừ ngừ như đánh hơi được sự hiện diện của người lạ. Ái Liên vội viết cho hai bạn biết tình cảnh hiện tại của cô vào báo đem thang lại chỗ cũ. Cô liệng giầy ra ngoài và chờ đợi. Không có ai trả lời cho cô cả. Tại sao thế? Các bạn bỏ rơi cô chăng? Hay là họ cũng bị rơi vào bẫy rồi?

Không thể chờ lâu hơn nữa được. Cô phải leo qua hàng rào!

Con chó nằm dài dưới đất đầu gối trên cẳng trước, mắt mở rộng. Ái Liên sột ruột cắn mạnh môi. Cô nghĩ thầm:

« Chỉ còn cách chờ người ta đến dẫn con chó này đi »

Một giờ trôi qua! Cô gái vẫn chờ đợi. Cuối cùng cô cho là con chó sẽ ở yên sáng mai. Hai người đàn bà kia đã đi xa.

Thế là Ái Liên lập cách hành động táo bạo. Cô nhìn quanh, tìm được một cục đá to. Nhẹ nhàng cô tiến về phía con chó nhưng lẫn trong cây và bụi rậm. Cách con chó độ 12 thước cô dừng lại, giữa cô và con chó là một khoảng trống.

Cô độ chừng bề dài sợi dây xích chó. Nhắm một điểm trên hàng rào cách con chó độ bốn, năm thước rồi liệng hòn đá.

Nghe tiếng đá chạm vào cây, con chó nhảy chồm tời ngừ ngừ và tiếp tục tìm hòn đá theo hướng bụi rậm mà cục đá bay ra.

Đó là lúc Ái Liên chờ đợi, cô chạy vụt về phía cánh cửa, gỡ cây chốt gài ngang.

Con chó nghe tiếng động, quay lại chạy thật nhanh về phía cô. Trong mây giây đồng hồ ghê rợn ấy cô gái tưởng chừng như cánh cửa không mở ra được. Nhưng cửa mở được và Ái Liên chạy thoát vào rừng.

Tiếng chó sủa dữ dội vang trong đêm tối. Tiếng đàn bà cất lên xôn xao. Ái Liên hy vọng: « Miễn họ đừng thả chó ra. »

Trong bóng tối cô không biết chạy ngã nào nhưng cô không dám chạy chậm lại. Cô tự nhủ: « Điều cần nhất là phải chạy cho xa. »

Tim cô đập muồn vỡ lồng ngực, cô mệt muồn đứt hơi. Khi cô chạy dưới tàn cây rậm, khi cô lại nhảy ngang qua những thân cây ngã cản lối. Sau rốt cô chạy vào một đường mòn nhỏ hẹp, chính là con đường mà cô và các bạn đã qua cách đây ít giờ. Ái Liên dừng lại để thở.

Sự nhẹ nhõm của cô không được lâu.

Nhiều ánh sáng trắng soi thủng màn đêm cách sau lưng cô ít thước.

Họ rượt theo kịp rồi! Nhờ có đèn họ sẽ đuổi bắt cô được. Ái Liên lại tiếp tục chạy trời chết. Sau một khúc quanh, cô dừng lại.

Một chiếc xe tiền về phía cô. Đèn pha sáng choang làm cô không thấy gì cả, cô đành đứng im. Không còn phương gì thoát khỏi tay của kẻ thù nữa.

Một hy vọng điên rồ lóe lên trong

cô. Có phải các bạn tìm đèn cứu cô không?

Tiếng xe hãm thắng rít lên, xe dừng lại, đèn tắt.

Đây là sự may mắn hay sự rủi ro cho cô?



MỘT TÊN TRỘM.

AI LIÊN ĐỨNG SỪNG MỘT CHỖ.
Không có một tiếng động nào ở phía xe cá.

Bỗng phía sau cô, có tiếng đàn bà vang lên:

« Chính con chó đã mở cửa, nó đã làm thê một lần rồi, chị không nhớ sao? Ta trở vào thôi, mệt thì giờ vô ích! »

Đúng là hai người đàn bà đó không ngờ cô đã vào trong địa phận của họ. Cô nghe tiếng chân họ xa dần và thở phào nhẹ nhõm.

Tuy nhiên cô vẫn còn ngờ vực, cái gì đang chờ cô phía trước? Với sự can đảm thường ngày, cô tiến lên trên con đường mòn. Một lúc sau, một con chó nhảy chồm lên mình cô. Cô reo lên: « Tô-Gô! »

Lập tức Bê, Mai, ông Đức Minh và bà Sang vây chung quanh cô. Bà Sang ôm cô:

— Ái Liên! Ái Liên của tôi, cô có bị thương không? Yên ổn chứ?

— Yên ổn! Tôi mừng gặp được mấy người.

Mai trách:

— Chị làm tôi và Bê lo sợ muốn phát điên lên.

Bê giục:

— Chị hãy kể lại việc xảy ra đi. Tại sao chị không trả lời lúc tôi gọi chị?

Ái Liên ra dấu bảo họ im và lắng tai nghe ngóng. Ngoài tiếng gió rì rào trong ngàn cây và tiếng côn trùng tí tê,

TRÊN ĐƯỜNG TRUY TẮM

ÁI LIÊN ĐÁP: « CẢM ƠN ÔNG. » rồi cô vội chạy nhanh đến một phòng điện thoại. Ít giây sau, có tiếng nói của ông giáo sư ở đầu dây kia. Khi biết ông giáo sư chưa thấy một người Tàu nào đến, cô liền nói với ông là phải để phòng và gọi ngay cảnh sát nếu có người đòi cái gói ấy, cô nói tiếp:

— Tôi chắc chắn cảnh sát đang tìm chủ thật của gói đồ đó.

— Cô thật khôn ngoan, nhanh

nhện. Tôi cảm ơn cô đã cho tôi hay trước.

Cho rằng người Tàu nầy đã đến lãnh tiền ở Hắc Kiều dưới danh nghĩa của ông Sinh, cô liền gọi điện thoại đến ông Vĩnh Sơn, cảnh sát trưởng cũng là bạn cô. Trong lúc chờ đợi liên lạc, cô nghĩ thầm :

— Nếu giả thuyết của ta đúng thì lần nầy hẳn không hóa trang nữa. Ta rất ngờ tên nầy là anh của Đặng Cang vì y giống mẹ.

Ái Liên nói vắn tắt cho ông Vĩnh Sơn biết sự nghi ngờ của cô. Ông liền bảo :

— Tôi sẽ cho một nhân viên mặc thường phục túc trực tại nhà bưu điện.

Sau khi xem đồng hồ, cô vội vã ra xe, bà Đức Minh đang chờ cô. Ái Liên ao ước : « Mong ông Sinh gọi đến nhà ta và bà Sang bảo ông ấy đến gặp ta ở nhà Đức Minh. »

Cô sốt ruột mong được nói chuyện với ông Sinh vì cô có nhiều việc để kể lại.

Khi Ái Liên đến nơi thì bà Đức Minh đang nghiêng mình trên cái nôi của con bé. Mỗi lần bà đi dang ra xa là nó khóc thét lên. Ái Liên bảo bà :

— Bà cứ đi, cứ vui vẻ đừng nghĩ ngợi gì cả. Đây là lần đầu tôi săn sóc một em bé, tôi cứng lắm.

Ấm bé Sương Lan trong tay, cô mỉm cười với nó :

— Chị với em thích nhau nhé !

Sương Lan mở to đôi mắt nhìn Ái Liên ngạc nhiên rồi nó cười toe toét.

Bà Đức Minh yên lòng ra đi.

Ái Liên chơi với Sương Lan rồi để nó nằm vào nôi, một lúc sau nó ngủ say. Ái Liên rón rén vào trong lựa một quyển sách trong tủ và định đọc cho đỡ buồn.

Nhưng vì cô cứ mãi nghĩ về sự bí mật mà cô định tìm ra ánh sáng nên cuối cùng, cô xếp sách lại, chú ý nhìn cái hình mà cô vẽ lại cái đầu hiệu bằng sắt treo trên cái ống khói nghiêng. Linh cảm cho cô biết nó có liên quan đến vấn đề cô đang tìm hiểu.

Bồn giờ rồi mà ông Sinh vẫn chưa gọi cô, cô không thể nào ngồi yên được nữa, cô sốt ruột không sao chịu được nữa. Cô gọi điện thoại đến ông Sinh. Cô mừng rỡ khi nghe tiếng ông trả lời, cô bức mình ông không chú ý tới lời nhắn trong giấy cô để lại :

— Tôi đã xin ông gọi tôi mà sao không thấy.

Tiếng ông Sinh có vẻ ngạc nhiên :

— Đâu có ai bảo gì với tôi, tôi không hiểu gì cả.

Đền lượt Ái Liên kinh ngạc :

— Lữ không đưa mảnh giấy tôi viết cho ông sao?

— Lữ không có ở nhà. Có lẽ nó bỏ túi mảnh giấy rồi. Chừng nó về tôi sẽ hỏi nó.

Thế là Ái Liên bảo cho ông biết có nhiều điều quan trọng cần nói với ông và yêu cầu ông đến ngay. Mười lăm phút sau, ông Sinh đến nhà Đức Minh. Ái Liên liền thuật cho ông nghe các cuộc mạo hiểm vừa qua trong cái vòng rào bí mật ấy rồi cô đưa cho ông xem cái hình cô vẽ theo tấm sắt treo ở ống khói nghiêng. Ông Sinh nhướng mày lên vì kinh ngạc.

Cô bảo :

— Đây là một đầu hiệu chữ Tàu. Tại sao nó lại được treo trên ống khói. Tôi không hiểu được đầu hiệu này có nghĩa là gì?

— Đặc biệt lắm : « Cầu Cứu ! »

— Cầu cứu ?

— Phái.

Ông móc túi lấy bút chì viết vào một phong bì :

— Đây, cách đọc khi dùng chữ thường : p, h, a, n, g.

Ái Liên đọc :

— Phang.

— Không viết thê nhưng đọc là « Bong ».

Mắt Ái Liên sáng ngời lên :

— Bong ! ông nói nghĩa là « Cầu Cứu » !

— Phải, tôi rất ngạc nhiên tại sao nó lại ở trên ông khố, giữa rừng.

— Tôi nghe đúng là tiếng « Bong » khi tôi đến gần vòng rào, một tiếng kêu như sợ hãi, như lo âu « Bong ! ».

Trước vẻ sửng sốt của ông Sinh, Ái Liên nói cho ông rõ sự nghi ngờ của cô về cách sinh hoạt kỳ lạ của người trong vòng rào đó.

Theo cô, chỗ đó không phải là nơi ẩn dật của một giòng tu sĩ. Có lẽ người ta đang khai thác một mỏ cao-lin quý giá bên trong vòng rào đó. Cô nói tiếp :

— Tôi đã nghe có tiếng động cơ hôm qua. Chắc là họ đào ban đêm để tránh kẻ tò mò.

Cô kể cho ông nghe tiếp chuyện những đồ sứ cổ quý giá bị mất trộm vì một tên Rạng, những đồ sứ giả tạo khéo léo vô cùng được đem bán do tên Đặng Cang mà cô nghi ngờ hai tên nầy chỉ là một thôi. Tên nầy còn xài căn cước giả, hẳn lấy tên ông Mộ Rỡ.

Sau rồi cô cho ông biết đã gặp chiếc xe của cô trong một khoảng rừng trồng gần vòng rào ấy. Chiếc xe bị mất trộm đêm mà cô tìm gặp con voi cấm thạch gần dòng sông, có lẽ tên trộm đó đóng lổa của bọn kia.

Ông Sinh chăm chú nghe cô nói.

Khi cô kể xong, ông khen cô không tiếc lời:

— Cô thông minh lắm, sự suy luận của cô một nhà hiền triết Tàu.

Lời khen tặng ấy làm cô đỏ mặt, cô vội nói:

— Tôi chỉ biết nhận xét tầm thường thôi.

Sau khi nói đủ các chuyện họ xoay qua vụ Trí Yên, cả hai cha con ông nấy mặt tích một cách bí mật trong lúc đi với một người tên Cang. Chữ ký tên của Trí Yên thấy rõ ràng trên hai món đồ sứ do tên Cang bán ra. Ái Liên nói:

— Tôi ngại bạn ông đã bị bắt buộc làm đồ giả tạo. Nếu đúng vậy thì họ đang bị bọn sát nhân kia giam cầm trong cái vòng rào ấy.

Ông Sinh giật mình, im lặng một lúc lâu rồi nói:

CHIẾC BÌNH SỨ TÀU

— Tôi cảm ơn cô đã không nghi ngờ rằng bạn tôi là kẻ bất lương. Những sự việc đã buộc tội bạn tôi, nhưng khi màn bí mật được vén lên thì người ta sẽ thấy rõ bạn tôi vô tội trong cái trò lường gạt này.

Ái Liên nói:

— Muốn cứu họ, phải báo cho cảnh sát biết ngay.

— Ô! Không, tôi xin cô đừng làm thế.

— Không à? ông hãy suy nghĩ kỹ. Nếu bọn sát nhân kia ẩn náo trong vòng rào đó thì bốn phận của ta là báo cho cảnh sát biết.

Ông Sinh thất vọng:

— Cô hãy tội nghiệp các bạn tôi. Khoan nói gì cả, để sau này sẽ nói. Cô Ái Liên ạ, tôi xin cô điều đó... Tôi không thể để tên tuổi Trí Yên phải chôn xuống bùn nhờ.

Ông im lặng một lúc rồi do dự bảo:

— Nếu có cách nào khác... cô có thể dẫn tôi đến cái chỗ ông khỏi nghiêng không? Tôi muốn khám phá cho ra sự thật. Chúng ta hãy đi ngay, tôi van cô.

Sự đau khổ thành thật của ông lão này làm Ái Liên xúc động. Cô hứa sẽ giúp ông.

— Cô dẫn đi tôi đến cái vòng rào chứ?

— Phải.

— Chừng nào?

— Ngay bây giờ! Kia bà Đức Minh đã về đến.



SỰ KHÓ HIỂU.

KHI ÁI LIÊN VÀ ÔNG SINH LÊN đường thì trời đã xế chiều.

Lúc hay ý định của Ái Liên, bà Đức Minh có lời ngăn cản vì bà cho rằng không báo cảnh sát giúp đỡ thì thật là điều sơ xuất. Trước luận điệu của Ái Liên bà đành làm thinh; bà nói:

— Trong nhà có dùng để leo lên cái hàng rào được. Là (cái thang dây, đầu có móc sắt để mắc).

Ái Liên thích quá vì cô nghi ngờ

cái thang của Bê và Mai bỏ trong rừng không biết có còn chăng. Và lại thang đó nặng lắm, một mình ông Sinh không biết giúp cô dựng thang nổi không.

Khi họ đến chỗ cái ống khói nghiêng Ái Liên muốn chỉ cho ông Sinh xem cái vĩ sắt, cô nhìn qua lỗ hồng do cây tạo nên rồi cô thất vọng nói:

— Nó không còn nữa.

— Cái gì?

— Cái dấu hiệu có nghĩa là « Bong ».

Lỗi tại cô chăng? Người treo tầm sắt ấy có lẽ không muốn cho hai người đàn bà trong vòng rào thây. Chính cô, cô đã nói việc đó với mục đàn bà.

Vội vàng, cô liệng móc sắt đầu thang dây cho bám chặt vào vách ván rồi leo lên. Không có ai ở trong khu vườn bỏ hoang. Ông Sinh và cô có thể vào được!

Ái Liên ngại ông lão không leo

thang dây được nhưng ông leo rất nhanh nhẹn không như cô tưởng. Ông buông mình rơi xuống đất nhẹ nhàng. Ái Liên cũng xuống theo, cô cẩn thận đầu cái thang dây vào bụi rậm. Cô chỉ cho ông cái cửa mở và thì thầm:

— Chúng ta hên rồi.

Cửa nầy làm ở trong bức tường đá, kề bên cái nhà gạch. Hai người vào cửa không tiếng một động. Họ đi dưới tán cây rậm đến chỗ mà cô thấy có ánh sáng và nghe tiếng máy chạy rì rầm.

Họ không gặp điều gì phiền phức cả, nhưng có nhiều tiếng va chạm vang lên. Trước mặt họ là một cái mỏ không sâu màu đất cát và đá. Hai người Tàu mặc đồ ngắn dính đầy bùn đứng dưới hồ, dùng chày vỗ đập những lớp đá. Một người khác dùng xẻng xúc những mảnh đá vụn ra đổ vào một xe cút kít do một người thứ tư đẩy đi.

Sau khi xem ít phút, Ái Liên có cảm

giác là thứ đá xám cứng rắn kia giống như đá hoa cương. Cô chỉ cho ông Sinh thầy và hỏi nhỏ:

— Đá đó chứa đất sét trắng?

— Phải, với một dung lượng rất cao.

Nói mừng tìm được mỏ cao-lin quý giá ấy không làm họ quên mục đích chính của họ khi vào đây. Cô bảo nhỏ:

— Ông theo tôi.

Ông Sinh bỗng đập nhăm một cành khô đúng lúc mấy người thợ mỏ dừng tay lại nghỉ. Lập tức họ ngẩng đầu lên.

Hai người vội núp vào trong bụi và nhìn qua khe lá xem họ làm gì. Một người quay lại nhìn vào bụi cây mà hai người đang núp, nói một câu tiếng Tàu. Nhưng cô cảm thấy nhẹ nhõm lúc người bạn kia nhún vai rồi tiếp tục làm việc.

Sau một phút do dự, người đó cũng bắt chước anh bạn của y. Ông Sinh thì

thăm xin lỗi về sự vụng về của ông.

Vô cùng thận trọng, cô đưa ông đi ngang qua khoảng đất, lâm râm cầu nguyện Trời giúp đường cho con chó xuất hiện lúc nấy.

Họ đi ngang qua một chỗ ở công cộng, trước mấy cái lều không thấy bóng dáng một người nào cả. Ái Liên cho là hai người đàn bà hôm nọ ở trong ngôi nhà gạch. Cô nói:

— Chúng ta thử vào trong xem sao.

Cô ngạc nhiên thấy ông Sinh không tỏ vẻ gì mệt nhọc cả. Như đoán được ý nghĩ của Ái Liên, ông nói:

— Trong nước tôi, không ai biết một khi một người bạn của họ đang lâm nguy.

Câu châm ngôn đó làm Ái Liên hài lòng vì cô đã từng thấy rất đúng như thế. Khi đến trước ngôi nhà có cái ống khói nghiêng, ông Sinh tỏ ý thất vọng.

Cửa cái đóng kín, hai cửa sổ nhỏ thì ở quá cao, kính cửa lại đóng một lớp bụi dày không sao nhìn thấy bên trong được. Không một tiếng động nhỏ từ bên trong vang ra. Ái Liên bảo:

— Chúng ta hãy đèn gần hơn nữa.

Vừa bước tới một bước, cánh cửa bỗng mở ra. Một cô gái Tàu trẻ đẹp trạc tuổi của Ái Liên bước ra thêm nhà.

Tóc cô đen bóng rẽ làm hai búi hai búi tóc rất gọn ở trên ót. Cô mặc bộ đồ xám bên ngoài khoác khăn choàng bằng vải thô dính đầy đất sét.

Cô gái Tàu đứng im một lúc, nhìn về hướng hầm mỏ cao-lin rồi bật khóc nức nở. Ái Liên nghĩ « Có lẽ là cô Trí Yên Lại ».

Một người đàn ông đi ra cửa, choàng tay lên vai cô gái, nói dịu dàng bằng tiếng Tàu.

Mày ngón tay của ông Sinh nắm

chặt cổ tay Ái Liên. Cô quay lại thấy ông nhìn trừng người đàn ông kia, ông nói:

— Bạn tôi! Chính là Trí Yên Mỹ!

Ái Liên có cảm giác là ông sẽ đi đèn gần người bạn ấy, cô liền nắm ông lại:

— Trước khi lộ diện, chúng ta phải biết rõ ông ấy không phản lại chúng ta.

Ông Sinh cúi đầu xuống bảo:

— Tôi rất muốn ôm lấy người bạn già của tôi vào lòng, trí tôi không suy nghĩ được nữa. Cô cứ hành động theo sự khôn ngoan của cô.

Ái Liên nhìn kỹ ông Trí Yên. Ông mặc quần áo vải thô dính đầy đất sét, ông có vẻ mảnh khảnh. Trong lúc ông an ủi con gái, vẻ mặt ông bình thản — vẻ bình thản chịu đựng vì chịu một sự đau khổ quá lâu rồi. Cô thì thầm:

— Con gái của ông ấy đó, phải không?

Cô cảm thấy hết sức cảm phục người bạn già của cô vì trên gương mặt ông Sinh hiện rõ nét cương quyết đè nén tình cảm, đè nén sự bồng bột muốn chạy lại nắm lấy người bạn thân mến của ông.

— Có lẽ đúng. Nhưng từ nhiều năm nay, từ lúc đi về Tàu lần sau chót, tôi không hề gặp lại họ. Lúc ấy nó còn là bé con.

— Ông ấy nói gì thê?

Ông Sinh lắc đầu:

— Tôi không thể nghe gì được cả.

Một lúc sau, hai cha con Trí Yên vào nhà, Ái Liên và ông nhón gót theo sau.

XUM HỢP

CĂN PHÒNG MÀ ÁI LIÊN VÀ ÔNG Sinh bước vào nhỏ và tối tăm. Có mấy cái thùng chắt gần cửa thông qua một phòng lớn và sáng hơn. Một cái phản dài dọc theo suốt vách ngăn, trên phản bày la liệt những ông màu, chén, cọ.

Phía trên, hai hàng bình, lọ, chum, đủ hình dáng, bằng sứ khoe màu sắc rực rỡ. Ở mặt tường khác là những cánh cửa tủ đóng kín.

Ông Trí Yên và Lài ngồi vào cái ghế dài, quay lưng ra cửa, bắt đầu làm việc.

Họ cắm cọ, khéo léo tô màu, vẽ trên hai món đồ sứ trắng. Lài vẽ trên một cái bình trà đã xong được một phần, còn ông Trí Yên...

Thầy ông ta cắm một vật nơi tay, Ái Liên nói nhỏ với ông Sinh:

— Ông xem ông Trí Yên cắm cái gì kia?

— Cái bình của tôi bị mất cắp ở nhà ông Đức Minh.

— Đúng, hãy chú ý xem bạn ông làm gì nhé. Ông sẽ hiểu tại sao tên Rạng hay tên Cang rất muốn cái bình đó. Ông Trí Yên đang bắt chước vẽ cho giống y đây. Có lẽ chính ông ấy đã vẽ cái bình mà tên Đặng Cang đã bán ở Nữ Uớc.

Ngay lúc đó, mẹ đàn bà đã từng đuổi Ái Liên ra khỏi vòng rào, đi vào do phía cái cửa ở cuối phòng. Mẹ ném cho hai

cha con một cái nhìn ghét bỏ rồi khom xuống xem hai người làm việc. Bỗng, mẹ ta chỉ vào một cái lọ nhỏ và nói một tràng dài mà Ái Liên không hiểu được. Rồi thỉnh linh tát cô gái Tàu một tát thật mạnh. Ông Trí Yên không sao ngăn kịp. Mẹ ta bỏ đi.

Trong phòng kê bên, Ái Liên thấy lơ mờ những dụng cụ dùng để nặn đồ gốm.

Khi cửa phòng đóng lại, Ái Liên nghe tiếng khóc nức nở. Chính Lài! Gương mặt xinh đẹp của cô ràng rụa nước mắt. Người cha cò an ủi con, nhưng vô ích. Ông Sinh dịch lần lần cho Ái Liên nghe lời họ nói.

— Cha ơi, con không thể nào chịu đựng nổi đời sống kinh tởm này. Con không muốn sống nữa.

— Con đừng nói vậy. Con còn trẻ, chưa phải là tuyệt vọng. Chúng ta không nên thất vọng.

— Hy vọng gì bây giờ, ngày qua ngày, tháng qua tháng, năm này đến năm khác, hy vọng được giải thoát à ? Hy vọng những kẻ giam cầm ta bị bắt và bị phạt à ? Hy vọng thầy lại dắt nước, nhà cửa ta à ? Vô ích cha ơi, chúng ta đã hy vọng hao huyền. Con không muốn nghe tiếng hy vọng vô nghĩa đó nữa.

Và cô phá lên cười nghe đau đớn hơn là tiếng khóc.

Người cha vô phúc nhìn con rất lâu rồi lắc đầu : « Làm sao bây giờ ??? »

Ông Sinh không sao chịu đựng được nữa, từ sau đồng thùng cây, ông đi ra tiền lại gần bạn ông, Ái Liên theo sau. Vừa thấy họ, Lại sợ hãi lùi lại. Ông Sinh ôm lấy Trí Yên thì thầm :

— Bạn tôi, người bạn già của tôi !

Trí Yên gỡ tay ông Sinh ra, ngạc nhiên nhìn ông, lần lần mắt ông sáng lên và ông lắc đầu : « Sinh ! »

Ông như có vẻ không tin ở mắt ông, rồi ông dang hai tay ôm lấy ông Sinh.

Ông Sinh nói nhỏ rất nhanh, trong lúc Ái Liên nắm tay Lại, lắng tai nghe ngóng. Cô gái Tàu không bỏ sót tiếng nào của câu chuyện giữa cha cô và ông bạn. Cả hai cha con cùng nói với Ái Liên, cô không hiểu, hỏi ông Sinh :

— Họ nói gì thế ?

— Họ cảm ơn cô đã dẫn tôi đến gặp họ. Họ mong chúng ta bình yên ra khỏi nơi đây phải đi nhanh nếu không thì bị bắt ngay.

Cô nhờ ông Sinh nói cho họ biết cách cô định đem cho họ ra, leo ra khỏi vòng rào bằng cái thang dây dầu ở trong bụi. Cha con Trí Yên nhìn nhau kinh ngạc. Tròn thoát đời với họ như là việc trong mộng tưởng. Rồi cái hy vọng mà Lại mới vừa không chịu tin là có kia

làm họ sáng mắt lên, họ ra đầu đã hiểu ý Ái Liên.

Họ đi hàng một đèn cái cửa ngõ ra sân. Ái Liên hé cửa nhìn ra, cô suýt la lên: một người đàn ông da rậm, tóc nâu đang tiến lên thêm nhà. Đôi mắt hắn lấp lánh trong tối. Ái Liên đoán ra ngay người đó là ai rồi; cô nhẹ nhàng đóng cửa lại cô bảo ông Sinh:

— Nhanh lên, bảo bạn ông hãy tìm chỗ cho chúng ta trốn.

Hoảng hốt cha con Trí Yên đứng chết điếng, Ái Liên nói:

— Hãy cò vào gian phòng mà mẹ đàn bà lúc nãy vừa vào.

Ông Sinh thông ngôn lại, Trí Yên chạy đi xem rồi trở lại bảo hai người đàn bà đang làm việc trong ấy.

Ái Liên nghe ngóng: không tiếng động cô liền liếc nhìn hé cửa xem.

Người đàn ông đang xem xét vật gì dưới đất. Cô bảo:

— Hãy mượn bạn ông đổ mặc làm việc cũ. Chúng ta cò đi qua trong xưởng mà hai người đàn bà đang làm việc. Có thể họ tưởng lầm chúng ta cũng là các nhân công như họ.

Ông Sinh nói lại rất nhanh. Loáng vài giây, Lài mang đèn cho Ái Liên một cái khăn choàng bằng vải thô và ông Sinh một cái áo dài. Ái Liên dục:

— Nhanh lên, tên đó chắc chắn là tên Cang. Hắn sẽ vào đây bây giờ.

Họ mặc áo, choàng khăn, Ái Liên bịt tóc bằng cái khăn quàng cổ của cô rồi mở cửa xưởng, đi dọc theo tường được soi sáng lờ mờ để đèn một cái cửa khác, có thể giúp họ trốn kịp.

Ái Liên cò tự nhiên, nghiêng đầu, làm cho hai mẹ đàn bà không chú ý đèn. Cô nhẹ nhóm, thầy Lài đi đầu để che

khuất cô. Sau cô là Trí Yên và ông Sinh.

Mấy người đàn bà Tàu, hai mẹ đàn bà mà chúng ta đã thấy, không buồn ngẩng lên, họ đang nhồi đất sét. Sau rớt họ đi vào một hành lang. Ái Liên ngạc nhiên thấy một cánh cửa bằng sắt. Ông Trí Yên lăm bắm:

— Dường như sau cánh cửa này là một cái hầm đựng những đồ sứ thật mà tên Cang và anh hấn đã trộm được, chỉ hai người đó có chìa khóa thôi.

Cang và anh hấn! Đúng là y như ý của Ái Liên nghĩ.

Cả bọn dừng lại, hoảng hốt. Phía ngoài, sau bức tường mà họ đang tựa vào, con chó sủa vang.

Báo động rồi sao?

ĐOÌ DIỆN KẺ THÙ.

ÁI LIÊN CHO RẰNG CÓ THỂ ĐI ra ngoài bằng một cái cửa khác hơn là cửa họ vừa qua. Đúng! Nhưng bây giờ, không thể lùi được nữa rồi.

Ông Sinh quay nhìn cha con ông Trí Yên. Mới vừa sung sướng, lại thất vọng ngay.

— Chúng ta hãy trốn cho đến khi người ta dẫn chó đến. Ông hãy hỏi bạn ông có biết một chỗ nào cho chúng ta núp đỡ để chờ dịp.

Trí Yên dẫn họ vào một cái phòng nhỏ ở hành lang và chỉ cho họ một bức tường gạch cũ kỹ. Ái Liên nhìn nhưng không hiểu tròn chỗ nào ? Trí Yên đi dọc theo bức tường đến đầu kia và mở một cửa sắt đã cũ. Ái Liên vào trong một cái phòng tối om. Mở một cửa sắt khác, họ vào một cái phòng tối và ẩm ướt. Cô lấy đèn bằ trong túi ra, bật lên, thấy họ ở trong một khoảng rộng trên là một mái vòm cong tròn, chính giữa cao độ hai thước rưỡi cách mặt đất. Tường bọc chung quanh đều loang lổ cả, nền đá nứt nẻ. Ái Liên nhận thấy cái nóc của cái lò cũ này thông với cái ống khói nghiêng. Ái Liên hỏi:

— Đây có phải là cái lò của cái mỏ sắt cũ không ?

Ông Sinh hỏi Trí Yên và thông ngôn lại:

— Cô không lầm. Khi ông Trí Yên

mới đèn đây, người ta dùng lò nấy để hầm đồ gốm. Nhưng cái ống khói muốn đồ rồi, người ta có xây một cái lò khác tối tân hơn ở phía bên kia vườn.

Là đứng canh chừng ở đầu hành lang kia để báo động nếu có người đến. Ái Liên, Trí Yên và ông Sinh ngồi xuống đất giữa lò, chờ dịp để trốn thoát. Lúc bấy giờ Trí Yên mới thuật lại câu chuyện buồn của ông: « Ông có quen với Đặng Cang hồi ở bên Tàu. Hắn làm đại diện cho một nhà xuất nhập cảng, hay là hắn bịa như thề cũng không rõ. Đặng Cang đã khuyên dụ Trí Yên hãy qua Hoa Kỳ, hắn nói là Trí Yên sẽ có thể mở mang một cơ sở to tát và sẽ làm giám đốc. Sau khi đi một vòng xem qua các xưởng kỹ nghệ đồ sứ ở Hoa Kỳ, hắn dẫn cha con ông đến cái mỏ hèo lảnh này, rồi từ đó hắn cấm tù họ luôn.

Họ bị bắt từ bốn năm rưỡi nay.

Cang bắt buộc họ phải làm đồ sứ giả tạo mà mẫu là những đồ sứ cổ thật do hắn ăn cắp đem về. Ái Liên hỏi:

— Họ không tìm cách trốn sao?

Ông Sinh hỏi rồi trả lời:

— Đã nhiều lần họ định trốn đi.

Đã hai lần họ chạy ra được ngoài rừng. Nhưng con chó đã rượt theo tìm ra họ, họ bị bắt lại nhốt riêng ra và bỏ đói.

Ái Liên giận sôi lên. Hai người vô phúc nầy là nạn nhân của những tên vô nhân đạo chỉ lo làm giàu bằng công khó của kẻ khác. Cô nói:

— Có lẽ Lài đã la lên tiếng «Bong» mà tôi nghe được.

Sau khi thông ngôn lại, ông Sinh nói:

— Phải, nhiều lúc tức quá, Lài la lên như thề. Chính nhờ cha giúp, cô đã

máng cái đầu hiệu cầu cứu ở trên ông khố. Bạn tôi đã làm cái vĩ sắt ấy bằng những thanh sắt vụn mà Ái Liên đã chú ý.

— Nhưng ai gỡ đi?

— Lài gỡ dưới sự canh chừng của mục đàn bà.

Mục ta sau đó nhốt Lài vào phòng tôi.

— Thật là dã man.

Ông Sinh nói tiếp:

— Chính ngày đó, tên Cang có nói rằng nếu có người khám phá ra việc bí mật trong vòng rào nầy thì hắn sẽ giết tất cả những người ở đây để họ khỏi nói lộ ra. Còn hắn thì sẽ ẩn vào một nơi chắc chắn.

Ái Liên không lạ gì sự tàn ác của tên Cang, cô lo ngại bị bắt gắp. Ông Sinh lại thông ngôn tiếp:

— Trí Yên đã khéo léo ký tên vào các vật mà ông vẽ, tên Cang lại cẩn thận ngăn cấm các nạn nhân của hắn học nói tiếng Anh để khó mà trốn đi. Biết rằng kỳ hạn lưu lại Hoa Kỳ đã hết, Trí Yên hy vọng nhà chức trách Hoa Kỳ tìm ông để buộc phải về nước, ông ghi chữ ký trên đồ sử với hy vọng lôi cuốn sự chú ý của nhân viên an ninh.

Ái Liên hỏi:

— Còn những người mà chúng ta thấy làm việc ở mỏ và trong xưởng đều là tù nhân của tên Cang?

— Đó là những ngoại quốc mà tên Cang và anh hắn đưa lậu vào Hoa Kỳ.

Lại thêm một tội nữa của bọn bắt lương!

— Tên Cang đã hứa hẹn với họ đủ thứ sung sướng, rồi khi đem họ đến đây hắn dùng họ như những nô lệ, nếu họ bất tuân thì hắn dọa sẽ bắt họ giao cho cảnh sát.

Ngay lúc ấy họ nghe tiếng cửa mở. Lại vào nói với ông Trí Yên, mặt cô lộ vẻ hoảng sợ. Ông Sinh nói:

— Sự mất dạng của Trí Yên đã bị phát giác. Lại nghe một mục đàn ba nói với tên Cang, đó không ai khác hơn là vợ hắn.

Ái Liên bảo:

— Bảo bạn ông hãy ra cho họ thấy đi. Để lát nữa họ sẽ đến gặp chúng ta và chúng ta sẽ giúp họ thoát thân.

Ông Sinh liền bảo họ, họ hiểu ý đi ngay. Vừa ra khỏi cửa họ lại trở vào ngay, Ái Liên ngạc nhiên hỏi:

— Tại sao họ trở lại?

— Họ không thể ra đây mà không để lộ chúng ta. Tên Cang và vợ hắn đã đi đến ngoài hành lang rồi.

Ra đầu cho mọi người đứng im; Ái

Liên đi qua phòng kê bên lảng tai nghe. Tiếng đàn ông nói to : « Bà tẻ lắm, nếu bà canh giữ chúng kỹ lưỡng thì sao chúng nó thoát được ».

— Chắc chắn họ không thể nào đi xa được.

— Đi dẫn con chó đèn đây tìm họ. Nhanh lên!

Ái Liên cảm thấy chân cô run lên. Nếu con chó dẫn chủ nó đèn thì họ bị lộ cả.

Đổng tiếng tên Cang la lên :

— Khoan ! Cái khăn tay nấy của ai ?

— Của Lài đó, tôi biết rõ.

— Đi dẫn con chó đèn đây. Hai cha con hẳn chắc chắn ở trong lò rồi. Con chó sẽ giúp họ khôn hơn.

Ái Liên chạy vào, khép cửa lại bảo nhỏ :

— Họ đèn rồi !

Bồn người hồi hộp chờ đợi. Một lúc sau, có tiếng nói vọng qua. Ông Sinh nói nhỏ với Ái Liên :

— Tên Cang ra lệnh cho bạn tôi đi ra. Làm sao bây giờ ?

Trước khi Ái Liên kịp trả lời thì cửa bật mở, tên Cang đi vào, tay cầm đèn bầm. Thấy Ái Liên và ông Sinh, hắn kinh ngạc quá nhưng hắn liền mỉm cười ngạo nghễ :

— À ! À ! Các người vào đây rồi !

Vợ hắn dẫn chó vào, nói với Ái Liên :

— Đó là hậu quả của sự cãi lời tôi khuyên. Ta đã bảo là sẽ gặp tai nạn ngay nếu vượt qua hàng rào.

— Im đi ! Bà dẫn hai cha con Trĩ Yên đem nhốt riêng mỗi người một chỗ.

Cầm không ai được đem đồ ăn thức uống cho họ!

Sau khi nhìn Ái Liên và ông Sinh một cách tuyệt vọng, hai cha con khò khò lặng lẽ đi theo mẹ đàn bà ghê tởm kia.

Tim Ái Liên se thắt lại khi thấy họ đi. Họ đã sung sướng khi thấy phút tự do sắp đến và đượm vẻ đau khổ khi phải ra đi để chịu cực hình.

Tên Cang nhìn Ái Liên và ông Sinh không chớp mắt, hần nói:

— Hai người muốn biết số phận của mình lắm phải không? Tôi cũng làm ơn cho biết sớm.

Hần chăm rãi nhìn quanh rồi nói:

— Gián tiện nhất là nhốt hai người ở đây và để cho chết đói, chết khát là yên chuyện!

Ái Liên la lên:

— Không thể được! Một người tàn ác nhất cũng không thể làm thế được!

— Không có gì mà ta không dám làm cả. Và cô phải biết ta sẽ hành động trước khi các bạn của cô đến cứu cô.

LEO TRÒ KHÓ KHĂN.

CÂU NÓI TÀN NHẢN CỦA TÊN
Đặng Cang làm ông Sinh rên lên. Hân
tiếp:

— Ta không cho phép kẻ nào xen
vào việc của ta. Cô Ái Liên, cô đã săn
đuổi ta ráo riết từ hôm ta xui xẻo gặp
cô trên đường Ba-Cầu.

Ái Liên trả lời:

— Và tôi sẽ tiếp tục cho đến khi
nào ông và anh của ông bị còng lại.

Tên Cang ngạc nhiên:

— Cô biết anh ta nữa à?

— Phải! Và không lạ gì những hành
động của y.

Ái Liên nói bừa như thề vì cho đến
bây giờ cô chỉ biết những dấu vết nhỏ
nhặt mà thôi, cô chỉ nói theo sự suy
luận.

Tên Cang ngạo nghễ đáp:

— Tôi khen cô đấy. Tôi biết cô đã
lầy dầu chân của anh tôi sau cuộc lầy
trộm cái bình ở nhà Phương Liên và
san vụ trộm con voi cẩm thạch ở nhà cô
vừa qua.

— Tại sao ông tha thiết với cái
bình của bà Phương Liên thế? Nó là đồ
giả tạo kia mà!

Mặt tên Cang hiện ra nét giận dữ:

— Mọi việc đều do vợ ta mà ra cả.
Nếu nó canh chừng cẩn thận thì Trí
Yên làm sao ký tên được vào các món đồ
mà ta đem bán. Ta và anh ta phải chịu

biết bao là nguy hiểm để trộm lại các món ấy. Ta ngại chữ ký đó có người nhìn ra và cánh sát sẽ làm khó dễ ta.

— Tôi hiểu cả. Ông đã ăn cắp cái bình của bà Phương Liên, kè đó ông bắt buộc Trí Yên xóa bỏ chữ ký rồi ông đem bán, không ai ngờ đó là đồ giả tạo. Nhưng người đèn buro điện lãnh tiền gởi cho ông Sinh là anh của ông phải không?

Tên bắt lương không buồn trả lời, quay sang ông Sinh, giọng hằn kênh kiệu:

— Sao? Ông nghĩ thế nào, ông Sinh? Việc làm của chúng tôi được sắp xếp hoàn toàn đây chứ? Rủi ro là cô Ái Liên làm hư đoạn sau. Nếu cô nghĩ ông có lỗi thì cô sẽ bỏ rơi việc này và sẽ tránh được việc phiền phức đáng buồn.

Ái Liên vội nói:

— Tôi rất sung sướng mà giúp đỡ ông Sinh.

— Cô sẽ khoe khoan bằng một giọng khác, cô Ái Liên ạ!

Rồi hần tiếp:

— Tôi khuyên hai người chớ mong tẩu thoát. Con chó không hiền đâu, răng nó sắc lắm. Tôi sẽ trở lại trong ít phút. Chúng ta sẽ xem sự can đảm của cô ra sao.

Hắn đóng cửa lại. Ái Liên bậm đên lên, ông Sinh ngồi dưới đất — ông không đứng được nữa:

— Việc này lỗi tại tôi. Đáng lý tôi không nên bảo cô dẫn tôi đến đây.

— Tôi xin tự buộc tội. Chính do ý muốn của tôi quyết soi sáng vụ này nên tôi mới đến.

Ông Sinh lắc đầu:

— Không, không phải vì sò phận

của tôi mà tôi buồn, cô tin như thề đi, cha con Trí Yên là bạn tôi. Tôi sẽ hết lòng giúp họ. Nhưng với cô... với cô thì khác hẳn... Tôi không có quyền...

Ông ghen ngào không nói được nữa. Ái Liên an ủi:

— Tôi xin ông đừng tự đẩy vò nữa.

Cô đèn cửa nghe ngóng, con chó vẫn ở đó canh cửa. Đánh hơi thấy cô đèn gần nó ngừ ngừ lên một cách đe dọa.

Ái Liên cầm đèn bầm soi lên tường. Không một hy vọng nào ở lối nầy cả. Tuy nhiên phải tìm cho ra cách thoát thân.

Một tiếng động làm họ giật mình. Ái Liên vội vàng tắt đèn, bỏ vào túi ngay. Cửa mở, họ tưởng tên Cang đèn nhưng cả hai đều há hốc miệng ra, kinh ngạc.

Trên ngưỡng cửa soi sáng bởi ánh đèn ngoài hành lang, tên Lữ — người tó

của ông Sinh đứng đó, miệng hần mỉm một nụ cười khinh khinh. Ông Sinh lại gần hẳn:

— Lữ! Cảm ơn anh đã đèn cứu tôi.

Rồi ông nói bằng tiếng Tàu rất hăng hái. Bỗng tên tó phá lên cười nghe ghê rợn, xô mạnh ông Sinh té xuống đất rồi la lên:

— Thằng ngu đáng thương hại kia! Mi tưởng ta đèn cứu mi và đưa con gái dọ thám kia à? Tôi gạt ông một vò ngon lành quá, thưa ông chủ của tôi!

Vừa nói mấy tiếng sau cùng hẳn vừa cười lên một cách ngạo nghễ. Ái Liên la lên:

— Ông là anh của tên Cang!

Lữ kiêu hãnh khom lưng đáp:

— Đúng lắm!

Ái Liên đỡ ông Sinh đứng dậy và

quay lại nhìn thẳng vào mặt tên Lữ đang hiu hiu tự đắc.

— Bây giờ tôi đã hiểu rõ nhiều chỉ tiết mà tôi nghi ngờ. Chính ông đã đội lốt ông Sinh để lặn lội ở nhà bưu điện.

— Hay đó! Cô tiền bộ quá! Nhưng việc đó không giúp gì cô cả. Cô đã lầm lẫn khi cô đến đây. Cô phải trả giá việc làm của cô rất đắt.

Rồi hắn cười khinh bỉ nói tiếp:

— Cô biết câu châm ngôn của người Mỹ chứ: « Sự tọc mạch giết chết con mèo. » Cô như con mèo, tánh tò mò của cô đã hại cô!

— Đừng hăm dọa vô ích. Ông cũng biết cha tôi sẽ đến với nhiều cảnh sát. Ông không nên làm cho nặng tội hơn.

— Rồi thay, cha cô còn ở Hoa

Thanh Đồn. Cô thư ký dễ thương đã báo cho tôi biết như thế khi tôi gọi lại cô nhờ báo cho cha cô biết là cô sẽ về trễ tối nay và ông ấy cứ dùng bữa một mình.

Ái Liên biết tình cảnh của cô nguy lắm. Nhưng cô còn một ít hy vọng. Không thấy cô trở về, bà Sang sẽ gọi điện thoại lại bà Đức Minh. Khi hay cô và ông Sinh đi với ý định vào trong rào bí mật này, bà sẽ báo cho cảnh sát hay ngay.

Muốn kéo dài thời giờ, cô hỏi tên Lữ ráo riết, tên này trả lời cô với vẻ thích thú tỏ ra hãnh và em hãnh tài hơn cô gấp bội.

Cô được biết Đặng Cang và Lữ mưu toan để Lữ vào làm công cho ông Sinh vì họ biết ông là bạn thân của Trí Yên. Nhờ vậy Lữ có thể cạnh chừng các thư từ gửi đến cho ông Sinh và làm mất

hết mọi tin tức nói về Trí Yên. Các hành động của ông Sinh đều bị theo dõi.

Ái Liên nói:

— Nhưng rủi cho ông là có một cái thư của Trí Yên vượt khỏi tay ông để vào tay ông Sinh.

— Phái ! Rủi thật ! Nhưng không có gì đáng ngại. Cô khỏi thắc mắc gì về anh em tôi cả. Chúng tôi sẽ đi khỏi chỗ này ngay. Trước hết chúng tôi tiêu diệt tất cả những bằng chứng có hại cho chúng tôi. Khi tôi nói những bằng chứng đó, có nghĩa luôn cả người có thể nói được.

Ông Sinh năn nỉ tên tớ cũ của ông hãy thả một mình Ái Liên ra cũng được, nhưng hắn không hề đổi ý.

« Khi anh em tôi cắt đầu của cái xong, chúng tôi sẽ trở lại và đặt mìn phá vỡ cái ống khói nghiêng, nóc lò sẽ

sụp xuống. Tôi mong các người chết nhanh chóng.

Giọng nói trầm tĩnh của hắn nghe đến rợn người.

Khi hắn đi khỏi, hai người đứng im ít giây, không sao nói được vì thất vọng. Cô gái nghĩ rằng bà Sang sẽ không lo ngại khi chưa đến 10 giờ đêm. Chừng bà hành động thì trễ rồi. Phải thoát thân ngay. Làm sao đây ?

Cô lăm bắm :

— Không thể ra bằng cửa này rồi vì có chó.

Ông Sinh im lặng, thỉnh thoảng buông tiếng thở dài đau khổ. Ái Liên lo sợ ông ngắt đi lăm.

• Đưa đèn bầm lên soi nóc lò. Bên trong ống khói, vòng khu ốc rộng độ sáu mươi phân bề trục kính. Cô hỏi nhanh :

— Bạn ông đã chui vào ống khói để treo cái vĩ sắt phải không ?

Ông Sinh thất vọng quá nên chưa lấy lại sự bình tĩnh, ông ngạc nhiên nhìn cô rồi bảo:

— Phải, anh ày dùng một cái thang, anh có nói thế.

Khó thay! Không có thang trong lò! Ái Liên nhìn kỹ lại bên trong ông khói. Có thang hay không, cô cũng quyết leo lên cho được. Cô nói rõ ý cô cho ông biết:

— Ông giúp tôi leo lên trong ông khói đi.

— Nhưng cô không định leo tận trên chót vót chứ?

— Phải leo đến vì là lối thoát duy nhất.

— Nhưng nếu sút tay rơi xuống thì cô sẽ chết ngay.

— Nhưng ở lại cũng nguy hiểm không kém. Vả lại cao có thể nẩy cũng không có gì nguy hiểm lắm đâu. Dù sao

chúng ta cũng phải cố thoát thân và cứu các bạn ta kéo trễ.

Biết không còn cách gì hơn, ông lão đành nặng nề đứng dậy, khom lưng, gồng mình để cô gái leo lên đứng lên đu người vào ông khói. Rồi ông nhìn theo cô từ từ leo lên. Cô bảo:

— Ông nhớ đừng tuyệt vọng. Nếu tôi trốn thoát được tôi sẽ dẫn cảnh sát trở lại tìm ông.

— Chúc cô may mắn.

Nói rồi ông quỵ xuống.

Ái Liên tựa lưng vào vách, hai chân tựa vào vách bên kia, từ từ bò lên từng phân như một con sâu.

Cô lên rất khó nhọc vì cái chiếu nghiêng của ông khói. Xi măng tô bên trong đã tróc, mỗi cử động của cô như muốn làm tuột gạch ra.

Chậm chạp, cô tiến dần lên cao.

Cuối cùng cô lên đèn đầu ông khói và qua phía bên kia nghĩa là trên cái mái ngói nghiêng của ngôi nhà cũ.

Ái Liên định nhảy xuống, bỗng nghe tiếng hắt hơi.

Cô nằm sát xuống, thấy vợ tên Cang — lần nầy mặc áo thành thị, mũ đèn mở cánh cửa bức tường bằng đá và đi về phía cô.

Ái Liên sẽ yên ổn nếu mũ không ngãng nhìn lên. Bỗng cô cảm thấy tay chân cô cứng lại. Cô buông chỗ bám và bắt đầu tuột đi. Cô thất vọng tự nhủ:

— Không, không. Không được thất bại ở phút chót nầy!

HY VỌNG

CÔ VẬN DỤNG HẾT SỨC LỰC chồng mạnh lên mái ngói, cô không bị tuột nữa. Vợ Đặng Cang có vẻ do dự, lắng tay nghe ngóng, nhưng không biết tiếng động phát ra từ nóc nhà. Yên tâm, mũ ta đi thẳng vào nhà.

Ái Liên buông tay, rơi xuống nền đất mềm và chạy bay đèn chỗ đầu thang dây.

Hai ba giây sau, cô đã ra bên ngoài vòng rào. Sau khi đầu cái thang sau gộc cây, cô chạy vụt lại chỗ để xe, nhảy lên,

lái như bay về hướng thành phố Giang.

Vừa ra đèn đường Ba Cầu, cô gặp một xe mô tô, cô nhận còi không ngừng để viên cảnh sát chú ý. Ông ta chạy lại gần hỏi cô cần gì.

— May quá gặp được ông, tôi cần ông giúp ngay cho.

— Việc gì quan trọng thế?

Cô kể nhanh lại cho ông cảnh sát hiểu.

— Ô! Ô! Quan trọng hơn tôi tưởng. Tôi sẽ gọi tiếp viện bằng ra đi-ô.

Ít phút sau, sáu nhân viên cảnh sát chạy đến bằng xe tuần tiễu, họ lái theo xe Ái Liên chạy nhanh vào hướng vòng rào.

Sau khi đặt năm cảnh sát canh năm chỗ theo cách hành động; ông cảnh sát còi xe mô-tô, một thanh tra và Ái Liên đi vào trong.

Giữa gian nhà, họ chỉ thấy hai

người đàn bà đang nhồi đất sét. Không ai biết nói tiếng Anh thành ra không hỏi gì được cả. Họ đi đến gần cái lò cũ, Ái Liên bảo:

— Coi chừng, chúng ta sẽ phải đương đầu với một con chó hung tợn.

Ái Liên kinh ngạc, con chó không còn ở đây nữa. Và ông Sinh? Cô lo ngại chạy đến mở cửa ra, không có ai cả, cô thất vọng la lên:

— Chúng bắt ông ta đi rồi.

Cảnh sát nhìn cô lo ngại, họ đến quá trễ chẳng? Ái Liên bỗng nghĩ ra, cô nói:

— Có lẽ tôi biết họ ở đâu rồi.

Cô dẫn hai người đi theo hành lang đến cái hầm mà theo lời Trí Yên là nơi bọn bắt lương cất các đồ sủi ăn trộm được. Cửa đóng chặt, không mở. Nhưng cảnh sát nghe như có tiếng rên

rĩ. Ái Liên nói:

— Đặng Cang, anh hần, con chó và các tù nhân của họ có lẽ ở sau cánh cửa này.

Ông Thanh Tra ra lệnh:

— Mọi người phải ra ngay.

Chỉ có im lặng. Ái Liên hiểu các bạn cô ở bên trong, sự sợ hãi làm họ không trả lời được. Cô liến la to:

— Tôi đây! Ái Liên đây!

Một tiếng reo mừng rõ vang lên rồi bị nghẹn ngay. Mọi ông cảnh sát lại ra lệnh bảo họ phải ra nếu không thì sẽ phá cửa. Thề là cửa mở, tên Cang đi ra tay nắm dây con chó, vợ hần rồi đèn Lữ. Mặt họ thộn ra trái với vẻ hớn hờ của ông Sinh và cha con Trí Yên.

Chẳng bao lâu người ta biết rõ câu chuyện. Khi tên Cang biết được Ái Liên

đã trốn thoát, hần chạy tìm vợ hần và anh hần. Nhưng họ không có đủ thì giờ để chạy trốn. Cang nghĩ rằng trốn vào cái hầm này họ sẽ tránh được sự lùng kiếm của Ái Liên. Họ cho rằng không thầy ông Sinh, cô sẽ vào trong rừng tìm ông hay lục soát khắp khoảnh đất, họ hy vọng thừa dịp trốn đi sau khi giết các tù nhân của họ.

Còn đòi với những nhân công khác, biết họ không hiểu gì đến hành động của hần nên hần không cần giết họ làm gì.

Từ đầu, vợ tên Cang lặng im, nhưng bỗng gào lên vừa nhìn vào Ái Liên:

— Nếu không có mi, không có sự tọc mạch vô lý của mi, một năm nữa thì chúng tao đã giàu rồi. Chúng tao sẽ đến xứ khác sống một đời sung sướng! Tao ghét mi lắm.

Cảnh sát buộc mọi người phải im lặng.

Rồi ông cảnh sát cỡi mô tô thôi còi lên, các bạn đồng nghiệp của ông đều chạy vào. Họ gom các nhân công lại trong một phòng chờ xe đèn chờ về sở cảnh sát để định đoạt số phận họ. Cha con ông Trí Yên được phép về nhà ông Sinh ở.

Qua ngày sau, ông Trung ở Hoa Thạnh Đồn trở về, nghe Ái Liên thuật lại mọi việc ông run lên khi đèn đoạn con gái ông bị nguy hiểm như thế. Cảnh sát trưởng gọi đèn cho ông hai tờ thú tội có tên Cang và Lữ ký tên. Ông đưa cho Ái Liên xem.

Cô mới biết rằng ông cõ của hai anh em tên nầy đã khám phá ra mô cao-lin. Sau khi khai thác mô ấy ít lâu thì con của y đi qua ở một tỉnh khác. Con của người nầy, tức là cha của Cang và Lữ đi về Tàu sinh sống bằng thương mại. Sau đó cửa hàng phải bị bán đi để trả thuê và không ai nghĩ đến cái mô cao-lin.

Nhiều năm qua, những tài liệu về cái mô cao-lin đều cất trong chiếc rương để ở Thượng-Hải. Cách đây năm năm, anh em tên Cang và Lữ sắp xếp lại cái rương, bắt gặp các tài liệu trên. Họ thấy có thể khai thác nguồn lợi được nên lập tức đi qua Hoa Kỳ. Để khỏi bị chú ý đèn, họ lấy tên ông Mộ Rõ, giáo sư sự địa chất học để mua phần đất bao quanh cái mô. Không ai ngạc nhiên khi hay việc đó vì giáo sư đã nổi tiếng là gàn, người ta cho rằng ông ta mua để tìm tài học hỏi về các lớp đất.

Nhưng tên Cang lại biết một người tên là Phát Sơn đã chết để lại giấy tờ hợp pháp chứng nhận quyền lợi của ông về cái mô sắt và như thế luôn cả mô cao-lin. Tìm hiểu thêm, hẳn biết Phát Sơn lại là chủ cũ của ngôi nhà bà Vỹ hiện nay ở Hắc Kêu. Chính câu chuyện giữa hai anh em hẳn bằng điện thoại mà ông Đức Minh nghe lỏm

được. Câu chuyện ấy cho ông Đức Minh hay là có mỏ cao-lin. Đó là nguyên nhân các hành động của Ái Liên.

Lầy tên là Rạng, tên Cang đèn mướn một căn phòng ở nhà bà Vỹ và trộm hết các giấy tờ của Phát Sơn trong cái rương cũ. Kề đó hắn làm một cái cửa thông qua căn gác kề bên mà sự dơ bẩn, bụi bặm chứng tỏ từ nhiều năm nay không ai đặt chân tới. Căn gác này để làm chỗ trú ẩn của hai anh em hắn, họ cắt đầu những đồ sứ quý giá. Họ định có nhiều chỗ trú một khi căn cứ trong rừng bị phát giác.

Ông Trung nói :

— Lần này trực giác của con lại giúp con nữa. Con đã tìm ra cánh cửa thông thương bí mật ở trên căn gác và con đã nghi ngờ cái vòng rào kia dùng để che dấu những hành động bất lương.

Ái Liên mỉm cười :

— Thật ra thì cái ông khói nghiêng ở Hắc Kiều chỉ là một trùng hợp tình cờ thôi. Nếu không có nó, có lẽ con không bao giờ vào trong cái vòng rào kia.

Một tuần lễ sau, ông Sinh tổ chức một bữa tiệc mừng bạn Trí Yên của ông, ông mời rất đông bạn bè.

Ông Sinh mặc chiếc áo quan Tàu lộng lẫy đứng ở cửa tiếp đón khách.

Thật là một bữa hội họp vui vẻ giữa bạn bè. Ái Liên, ông Trung, Bê, Mai, vợ chồng Đức Minh và dĩ nhiên là có Ninh đèn dự.

Sau bữa tiệc, Lài đem tặng Ái Liên một cái bình sứ tuyệt đẹp, có hình vẽ một cô gái mảnh mai, tóc vàng mặc áo giáp, chĩa một cây lao vào mình một con rồng xanh. Phía sau cô gái ấy, là hình hai người đàn ông Tàu và một cô

gái Tàu, cả ba đều mặc áo dài.

Lài mỉm cười và nói ít tiếng. Ái Liên hỏi ông Sinh:

— Cô ấy nói gì thề ?

— Cô ấy bảo cho Ái Liên biết là cái bình nầy do cả hai cha con cô ấy làm ra. Cô gái mặc áo giáp là cô, ba người tàu kia là ông Trí Yên, Lài và tôi mà cô đã che chở, chồng lại con rồng xanh ; nó tượng trưng tên Lữ, Cang và vợ hẳn. Cô nhìn kỹ xem : rồng nầy có ba móng ở mỗi chân.

Ái Liên lật chiếc bình xem và hỏi:

— Còn cái gì đây ? Những chữ nầy có nghĩa gì ?

— Đó là tên mà Lài đã đặt cho cô.

Độc là Kiều Lan có nghĩa là hoa lan yêu kiều.

— Kiều Lan, tên đẹp quá!

— Phải và rất xứng đáng. Chúng tôi nợ cô cả đời sống và hạnh phúc.

Và với một nụ cười cảm động, ông già nghiêng mình một cách kính cẩn.

— HẾT —

ĐÃ XUẤT BẢN

Đôi Mắt Sầu Mây	<i>Từ Kế Tường</i>
Lạc Vào Rừng Xanh	<i>Đinh Tiến Luyện</i>
Uớt Mắt Nai	—
Cô Gái Làng Tiên Thủy	<i>Mai Trinh</i>
Linh và Phượng	<i>Thanh Tùng</i>
Nhóc Tì Thuận	<i>Từ Kế Tường</i>
Chiếc Bình Sứ Tàu I, II	<i>Vân Ảnh</i>

SẼ XUẤT BẢN

Tuổi Phượng	<i>Từ Kế Tường</i>
Con Sông Êm Dềm	—
Hai Nhà Thám Hiểm Tí Hon	—
Mùa Đông Cho Tuổi Thơ	—
Trường Lớp Cũ	—
Bóng Nắng	—
Lạc Loài	—
Chim Quyên	—
Suối Mây Hồng	—
Giọt Nước Mắt Trong Gia Đình	—
Mùa Hè Năm Đó	<i>Nguyễn Thiếu Nhân</i>
Lâu Đài Áo Ảnh	<i>Vân Ảnh</i>
Bọn Cướp Trí Thức	—

<i>Cây Bông Quí Trên Hoang Đảo Nguyễn Thái Lai</i>	
Giấc Vía Hè	<i>Đinh Tiến Luyện</i>
Dế Than	—
Vân Vi	—
Màu Trắng Anh Đào	<i>Vũ Lang</i>
Yên Đơn Công Chúa	<i>Uyên Uyên</i>
Lời Thề Trong Ngôi Đèn Rắn	<i>Anh Thuần</i>
Căn Nhà Bí Mật	<i>Nguyễn Thanh Long</i>



CHIẾC BÌNH SỨ TÀU CỦA
VÂN ANH DO NHÀ XUẤT
BẢN TRĂM HOA ẮN
HÀNH XONG NGÀY 1-7-71

GIÁ 70đ

Librairie **KHAI-TRÍ**
62, Bd. Lê Lợi, SAIGON